

Tháng Bảy, Tháng Tám, Tháng Chín, 2005

BÀI HỌC GIÁO LÝ

**Kinh Nghiệm Đấng Christ Là Chúa:
ĐỜI SỐNG THUỘC LINH**

**THE SPIRITUAL LIFE
Experiencing Jesus Christ as Lord**

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng © 2005
El Monte, California, USA

Mục Lục

1. Đấng Cứu Thế Giê-su Christ, Chúa Chúng Ta.....	5
2. Chúa Của Những Ưu Tiên Chúng Ta	12
3. Chúa Của Những Tư Tưởng Chúng Ta ...	19
4. Chúa Của Những Ước Muốn Chúng Ta ..	26
5. Chúa Của Lời Nói Chúng Ta.....	33
6. Chúa Của Những Lời Cầu Nguyện Chúng Ta	40
7. Chúa Của Các Mối Tương Giao	47
8. Chúa Của Những Nguồn Lợi Chúng Ta .	54
9. Chúa Của Đền Thờ Thân Thể Chúng Ta.....	61
10. Chúa Của Sự Lao Động Chúng Ta	68
11. Chúa Của Sự Thờ Phụng	75
12. Chúa Của Sự Phục Vụ	82
13. Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa.....	89

Tác giả: Tiến sĩ Derek Morris
Dịch giả: Mục sư và Bà Phạm Trường Thanh
Hiệu đính: Mục sư Nguyễn Khắc Vinh, Bà Trần Bích Hồng,
Nguyễn Thị Ngọc-Liên
Trình bày: Lê Anh William

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:
Mục sư Nguyễn Khắc Vinh
Tiếng Nói Hy Vọng
P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734
Tel. (626) 454-1304

LỜI MỞ ĐẦU:**Kinh Nghiệm Đấng Christ Là Chúa**

Đức Chúa Giê-su là Chúa của tất cả, vì Ngài đã tạo nên tất cả (Giăng 1:3). Xin đọc Phi-líp 2:7, 8. Đức Chúa Giê-su đã giáng thế. Ngài sẽ trở lại thế gian này như là Vua của các vua và Chúa của các chúa. Ngài sẽ tái lâm trong đại quyền đại vinh (Khải huyền 1:7). Những người đã từ chối ân điển Ngài sẽ khiếp sợ và chạy trốn khi Ngài trở lại. Sự vinh hiển của Đức Chúa Giê-su sẽ là ngọn lửa thiêu đốt. Nhưng những người đã chấp nhận Ngài là Đấng Cứu Thế và Chúa của mình, thì sự tái lâm của Ngài sẽ là ngày vui mừng vĩ đại (Ê-sai 25:9).

Bấy giờ mọi người sẽ xưng nhận Đức Chúa Giê-su là Chúa. Nhưng đối với nhiều người, lúc đó sẽ quá trễ để chấp nhận Ngài là Chúa. Đối với những kẻ gian ác nhìn nhận Ngài là Chúa chỉ là thú nhận một lễ thật họ không thể từ chối được. Họ đã không thật lòng tin nhận tình yêu thương và uy quyền của Ngài!

Kinh Thánh kêu gọi chúng ta hãy chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Cứu Chúa trong khi còn thời gian ân điển. Đức Chúa Giê-su đã chuộc tội cho chúng ta. Ngày nay chúng ta có thể được trọn vẹn nhờ sự công bình của Ngài. Sự công bình của Đức Chúa Giê-su là sự công bình của chính Đức Chúa Trời. Xin đọc Rô-ma 3:22-24. “Chúng ta là những người tội lỗi và xấu xa. Chúng ta không thể hoàn toàn vâng theo luật pháp thánh. Chúng ta không tự mình có sự công bình để thỏa đáp những sự đòi hỏi của luật pháp Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã mở lối thoát cho chúng ta. Khi sống ở thế gian, Ngài cũng trải qua những thử thách và cám dỗ như chúng ta. Ngài sống một cuộc đời vô tội. Ngài chết cho chúng ta. Bây giờ Ngài muốn gánh lấy tội lỗi chúng ta và ban cho chúng ta sự công bình của Ngài. Nếu bạn dâng hiến đời mình cho Ngài và chấp nhận Ngài là Cứu Chúa mình, thì Đức Chúa Trời sẽ coi bạn là công bình. Mặc dù đời bạn có tội lỗi thế nào chăng nữa, thì bản tính của Đức Chúa Giê-su sẽ thay thế cho bản tính của bạn. Bạn được chấp nhận trước mặt Đức Chúa Trời như chưa bao giờ phạm tội.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Steps to Christ*, tr. 62.

Khi chúng ta chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa mình và chấp nhận sự cứu rỗi của Ngài, chúng ta bày tỏ Đức Chúa Giê-su là Chúa khi nói rằng Ngài là Chúa của đời sống mình và để Ngài thống trị cuộc đời chúng ta. Trong những bài học này, chúng ta sẽ học sống mỗi ngày với Đức Chúa Giê-su là Chúa chúng ta. Chúng ta sống thế nào để bày tỏ mình thuộc về Ngài. Chúng ta sống tùy thuộc bao nhiêu vào Chúa để được Ngài làm Chúa cuộc đời chúng ta.

Tiến sĩ Derek Morris viết bài học cho tam cá nguyệt này. Ông là mục sư của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm ở Calimesa, California. Ông cũng là giáo sư bán thời gian về môn giảng luận tại trường Đại học Southern Adventist.

Bài Học 1**ĐẤNG CỨU THẾ GIÊ-SU CHRIST,
CHÚA CHÚNG TA**

CÂU GỐC: “Thiên sứ bèn phán rằng: **Đừng sợ chi; vì nầy, ta báo cho các ngươi một tin lành, sẽ là một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Đấng Cứu Thế, là Christ, là Chúa” (Lu-ca 2:10, 11).**

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Rô-ma 3:9-26; Lu-ca 1:26-38; Giăng 1:1-18; Công vụ các Sứ đồ 9:1-19.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Sách Tân Ước khuyến khích chúng ta chấp nhận Đức Giê-su là Đấng Cứu Thế và 0là Chúa chúng ta.

ĐẤNG CỨU THẾ VÀ CHÚA. Ngày nay nhiều Cơ Đốc nhân tìm kiếm một Đấng Cứu Thế không đòi hỏi sự vâng phục. Họ muốn sự cứu rỗi không cần luật lệ. Họ xưng mình là Cơ Đốc nhân, nhưng họ có đấng cứu thế riêng của mình.

Nhiều câu trong Tân Ước nói về Đức Chúa Giê-su là Chúa hơn là nói về Ngài là Đấng Cứu Thế. Nếu Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế của bạn, Ngài cũng phải là Chúa của bạn. Phi-e-rơ xưng Đức Chúa Giê-su Christ là “Chúa và Cứu Chúa của chúng ta” (II Phi-e-rơ 1:11). Phao-lô khuyến khích chúng ta trông đợi “Cứu Chúa mình là Đức Chúa Giê-su Christ” (Phi-líp 3:20). Trong bài học tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu sự quan trọng và kết quả của câu hỏi: Bạn có chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và là Chúa của mình chẳng?

I. CHÚNG TA CẦN ĐẮNG CỨU THỂ (Rô-ma 3:9-26).

Sứ đồ Phao-lô nêu lên điểm quan trọng nào trong Rô-ma 3:9-26?

Chúng ta thích so sánh mình với những người khác để thấy mình là tốt lành hơn họ. Chúng ta muốn phô bày những người nhiều tội lỗi hơn mình. Nhưng chúng ta quên rằng mình cũng là người có tội. Chúng ta cố gắng bày tỏ mình là công bình trước mặt Đức Chúa Trời. Đây là bằng cớ tình trạng tội lỗi của chúng ta. Phao-lô nói chúng ta không thể tự cứu mình, vì Kinh Thánh nói mọi người đều phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Trước mặt Ngài chúng ta đều có tội và có thể nhìn chung quanh mình để thấy nhiều bằng cớ về tội lỗi.

Bạn thấy những bằng cớ nào về tội lỗi? Bạn phải tìm bao xa về những bằng cớ này?

Bạn thấy bản thân mình có điều gì làm cho bạn công bình trước mặt Đức Chúa Trời? Tại sao nhìn vào bản thân mình là cách hay nhất để hiểu rằng hy vọng duy nhất của chúng ta đến từ Đức Chúa Trời, Đấng hay tha thứ?

II. SỰ BAN CHO LỚN NHẤT CỦA THIÊN ĐÀNG (Lu-ca 1:26-38; Giăng 1:1-18).

Thiên sứ Gáp-ri-ên báo tin gì cho Ma-ri, mẹ của Đức Chúa Giê-su? Lu-ca 1:26-38.

Các nhà viết Tân Ước mạnh dạn tuyên bố Đức Chúa Giê-su được tạo nên bởi Đức Thánh Linh. Sinh ra bởi người mẹ phần xác, Đức Chúa Giê-su có thể gọi Đức Chúa Trời là Cha thật của mình. Đức Chúa Giê-su vừa là Con Đức Chúa Trời vừa là Con loài người.

Sứ đồ Giăng nói gì về Đức Chúa Giê-su? Giăng 1:1-18.

Đức Chúa Giê-su cao trọng hơn một tiên tri thánh hay một giáo sư đại tài. Ngài là Ngôi Lời nhập thể còn là tư tưởng của Đức Chúa Trời nhập thể để con người thấy và nghe Ngài được. Đức Chúa Giê-su là một với Đức Chúa Cha từ thuở đời đời. Con Đức Chúa Trời trở nên con người trong hình thể của Đức Chúa Giê-su. Ngài là Em-ma-nu-ên (nghĩa là Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta). Nhưng Ngài “ở cùng chúng ta” – không phải trong tiếng sấm, tiếng sét, và trong cụm mây tại núi Si-nai – nhưng Ngài là một người trong chúng ta. Ngài hoàn toàn là con người, vì Con Đức Chúa Trời sẵn lòng tự hạ mình xuống ngang hàng với chúng ta, thật lạ lùng thay!

Tội lỗi đòi hỏi Đức Chúa Trời trở nên con người, rồi phải chết để cứu chúng ta. Điều này nói với chúng ta về tội lỗi xấu xa như thế nào? Việc Đức Chúa Trời chết để cứu bạn giúp bạn tin cậy nơi Ngài ra sao?

III. CHƯƠNG TRÌNH HOÀN HẢO CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (Ê-sai 53:3-7).

Đức Chúa Giê-su đến sông Giô-đanh để chịu phép báp-têm. Giảng Báp-tít tuyên bố, “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi” (Giăng 1:29). Trong lời tuyên bố ngắn gọn này, Giảng Báp-tít đã tóm lược chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Những câu sau đây dạy gì về sự cứu rỗi? Sáng thế Ký 22:6-14; Ê-sai 53:3-7; Khải huyền 5:1-14.

Chúng ta đều phạm tội và thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Tiền công của tội lỗi là sự chết. Nhưng Đức Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời, đã trả giá đó cho chúng ta. Khi Đức Chúa Giê-su chết trên thập tự giá, Ngài đã hy sinh sự sống là Chiên Con của Đức Chúa Trời, để làm trọn chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Xin đọc I Cô-rinh-tô 15:3 và II Cô-rinh-tô 5:21.

“Đức Chúa Giê-su bị đối xử như chúng ta đáng lẽ phải chịu. Ngài bị hình phạt vì tội lỗi mà Ngài không hề phạm. Bây giờ, nhờ sự công bình của Ngài, chúng ta có thể được xưng công bình với Đức Chúa Trời, điều mà chúng ta không thể tự làm. Ngài chịu chết vì chúng ta, để chúng ta có thể nhận được sự sống của Ngài. Vết thương của Ngài đã chữa lành chúng ta.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 25. Xin đọc lại câu trên, tự đặt mình vào hoàn cảnh đó: “Đấng Christ đã bị đối xử như tôi đáng bị. Nên bây giờ tôi có thể được đối xử như Ngài . . .” Hãy đọc đi đọc lại câu đó cho tới khi bạn hiểu được điều Đấng Christ đã làm cho bạn.

IV. CHẤP NHẬN ÂN ĐIỂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (I Cô-rinh-tô 1:18-31).

Sứ đồ Phao-lô diễn tả thế nào những câu trả lời khác nhau về chương trình cứu rỗi hoàn hảo của Đức Chúa Trời? I Cô-rinh-tô 1:18-31. Ngày nay, một số người nghĩ thế nào về những câu trả lời này?

Một số người coi sự chết của Đức Chúa Giê-su là một sự nhục nhã. Làm thế nào một người chết như một can phạm có thể là Đấng Mê-si? Những người khác thấy Thập tự giá là một điều rồ dại. Làm thế nào sự chết của một Người có thể ảnh hưởng đến tương lai của cả nhân loại đến lúc cuối cùng? Cả hai nhóm người này đã từ chối sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Một số người cười nhạo vì ân điển của Đức Chúa Trời đi ngược lại quan niệm về tôn giáo của họ. Những người khác cười nhạo vì sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời không có vẻ hợp lý và “không có tính cách khoa học.” Nhưng một số người chấp nhận sự cứu rỗi qua Đức Chúa Giê-su. Vì họ thấy Đức Chúa Giê-su đã chết bởi tội lỗi của họ và còn là quyền phép và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời. Chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời có nhiều kẻ thù. Nhưng Phao-lô tuyên bố, “Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin” (Rô-ma 1:16).

Hãy nghĩ đến câu trả lời của bạn về ân điển cứu rỗi của Đức Chúa Giê-su. Điều gì đã giúp bạn chấp nhận sự cứu rỗi của Ngài? Hay là bạn chưa chấp nhận sự cứu rỗi này?

V. XUNG NHẬN GIÊ-SU LÀ CHÚA (Công vụ các Sứ đồ 9:1-19).

Hãy nghiên cứu về việc Sau-lơ (Phao-lô) chấp nhận Đức Chúa Giê-su. Công vụ các Sứ đồ 9:1-19. Chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa của mình có ý nghĩa gì đối với bạn?

Sau-lơ nhận thức rằng mình đang đối diện Đức Chúa Giê-su là Đấng đã sống lại. Ông không nói, “Lạy Chúa, Ngài muốn con tin điều gì?” hay “Lạy Chúa, Ngài muốn con nói gì?” Thay vào đó, ông hỏi, “Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?” Gọi Đức Chúa Giê-su là Chúa, Sau-lơ nhận thức Đức Chúa Giê-su là ai. Vì lý do này, Sau-lơ cần vâng lời Ngài. Do đó, khi Chúa phán, “Hãy đứng dậy, vào trong thành,” Sau-lơ đứng dậy và đi vào thành. A-na-nia cũng trả lời như vậy. Lúc đầu, A-na-nia lý luận với Đức Chúa Giê-su. Ông chất vấn về sự truyền dạy của Đức Chúa Giê-su. Nhưng khi Chúa phán, “Hãy đi,” A-na-nia bèn đi. Sứ điệp ở đây thật rõ ràng: Khi chúng ta xưng nhận Đức Chúa Giê-su là Chúa, chúng ta thừa nhận Ngài có trọn quyền trên đời sống chúng ta.

Đức Chúa Giê-su phán gì với những người nói tin tưởng Ngài nhưng không vâng lời Ngài? Lu-ca 6:46-49.

Khi chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và là Chúa, chúng ta sẽ vâng lời Ngài. Kết quả là đời sống chúng ta sẽ thay đổi rất nhiều.

Giả thử Đức Chúa Giê-su thành linh hiện ra với bạn, như Ngài đã hiện ra với Sau-lơ, và bạn thưa, “Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?” Bạn nghĩ Ngài sẽ phán gì với bạn? Tại sao?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc II Phi-e-rơ. Hãy để ý đến tất cả những gì ông nói về Đức Chúa Giê-su là Chúa. Xin đọc về những người sau đây phải tranh đấu để chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa. Tại sao họ phải tranh đấu? Ni-cô-đem – Giăng 3:1-21; 7:50-53; 19:39-42; chàng trai trẻ giàu có – Ma-thi-ơ 19:16-26; Xa-cha-ri – Lu-ca 19:1-10; Thô-ma – Giăng 20:19-29.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Làm thế nào chúng ta có thể khuyến khích nhau để chấp nhận Đức Chúa Giê-su Christ là Chúa trong mọi phương diện của đời sống mà không trở nên duy luật hay phán đoán? Làm sao để tránh thuyết duy luật khi chúng ta xin Đức Chúa Giê-su cai trị mọi hoàn cảnh trong đời sống chúng ta? Tại sao việc hiểu biết đúng về sự xưng công bình bởi đức tin là cách duy nhất bảo vệ chúng ta chống lại thuyết duy luật?
2. Bạn có thể làm gì để giúp tín đồ trong hội thánh hiểu sự quan trọng của việc Đức Chúa Giê-su làm Chúa trong đời sống họ? Bạn có thể làm gì để khuyến khích họ trung tín hay vâng lời Ngài?
3. Bạn có sự khuyến khích nào cho một người muốn được sự cứu rỗi nhưng lại sợ đầu phục Đấng Christ làm Chúa mình?
4. Yêu cầu mỗi người trong lớp trả lời câu hỏi sau đây, “Sự cứu rỗi là gì?” Hãy thảo luận các câu trả lời.

Bài Học 2

CHÚA CỦA NHỮNG ƯU TIÊN CHÚNG TA

CÂU GỐC: “Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa” (Ma-thi-ơ 6:33).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5; Gióp 1:1-5; Rô-ma 3:24; Ê-phê-sô 1:7.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Đức Chúa Giê-su muốn Ngài là trên hết, chứ *không* phải ngang hàng trong mọi việc của chúng ta.

SỰ ĐÒI HỎI KỶ LẠ CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU. Đức Chúa Giê-su đòi hỏi chúng ta đặt Ngài trên hết trong đời sống chúng ta. Xin đọc Lu-ca 14:26. Thật rõ ràng, chúng ta không thể hiểu câu này theo nghĩa đen. Là môn đồ của Ngài, chúng ta phải yêu kẻ thù mình (Ma-thi-ơ 5:44), và chắc chắn yêu những người gần gũi với chúng ta như gia đình mình. Đức Chúa Giê-su không đòi hỏi chúng ta ghét những người thân yêu trong gia đình, nhưng Ngài dạy chúng ta phải dành cho Ngài chỗ tốt nhất trong đời sống. Ngài phải là ưu tiên số một trong đời chúng ta, vì Ngài là Đấng Tạo Hóa và Cứu Chúa cứu chúng ta bởi chính huyết Ngài (I Phi-e-rơ 1:18, 19). Chúng ta mắc nợ Ngài trong mọi sự. Vì thế, Ngài đòi hỏi chúng ta ý thức món nợ yêu thương đối với Ngài là đặt Ngài trên hết. Làm sao chúng ta dám đặt những điều kém quan trọng hơn trên Đức Chúa Giê-su?

I. TRÁI ĐẤT LÀ CỦA CHÚA (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5).

Những câu sau đây giúp chúng ta hiểu thế nào về sự đòi hỏi của Đức Chúa Giê-su trên đời sống chúng ta? Sáng thế Ký 1:1; Xuất Ê-díp-tô Ký 19:5; Ê-sai 45:18; Thi thiên 24:1; 50:10, 11; Cô-lô-se 1:16.

Là Đấng Tạo Hóa, Đức Chúa Giê-su là Vua thống trị cả vũ trụ. Dù chúng ta có chấp nhận Ngài là Đấng cai trị mình hay không, điều đó cũng không sao, vì Ngài vẫn có quyền thế trên chúng ta. Đức Chúa Giê-su đã ban cho chúng ta quyền quản trị mọi vật trên đất, bất cứ điều gì chúng ta “có” là đều do Đức Chúa Trời tạo nên và ban cho chúng ta.

Xin nhớ điều quan trọng trên đây, vì Đức Chúa Trời không ép buộc chúng ta phải dùng những gì Ngài ban cho nhưng Ngài cho chúng ta sự tự do để lựa chọn điều chúng ta nghĩ là quan trọng. Chúng ta có thể đặt sự đòi hỏi của Ngài trong lời nói, trong đời sống và trong những sự lựa chọn, hoặc chúng ta có thể làm theo ý mình. Nếu chúng ta cứ làm theo ý mình, thì sẽ “gặt hái” hậu quả buồn thảm của sự lựa chọn sai lầm.

Làm sao hiểu được rằng mọi sự đến từ Đức Chúa Trời giúp bạn lựa chọn? Bạn cần có sự thay đổi nào để biết chắc Đức Chúa Giê-su đứng hàng đầu trong đời bạn?

II. ĐỨC CHÚA TRỜI, ĐẮNG CỨU CHUỘC (Rô-ma 3:24; Ê-sai 44:22).

Đức Chúa Trời không muốn chúng ta phụng sự Ngài vì bị bắt buộc. Ngài muốn chúng ta phụng sự bởi lòng kính mến Ngài do những điều Ngài đã làm với vai trò là Đấng Tạo Hóa và Cứu Chúa chúng ta.

Hãy nhớ lại khi bạn làm điều gì cho ai vì bị bắt buộc. Sau đó nhớ lại khi bạn làm điều gì cho ai vì bạn biết ơn người đó. Hai trường hợp này giúp bạn hiểu thế nào về việc Đức Chúa Giê-su muốn chúng ta phụng sự Ngài?

Kinh Thánh nói rõ Đức Chúa Giê-su là Đấng Tạo Hóa và Cứu Chúa chúng ta. Nhiều câu nói về Ngài là Đấng Cứu Thế. Vì Ngài đã cứu chuộc chúng ta. Không thể hiểu được sự chết của Ngài trên thập tự giá nếu tách rời sự chết ấy khỏi sự cứu rỗi.

Những câu sau đây giúp bạn thế nào để phụng sự Đức Chúa Giê-su? Rô-ma 3:24; Tít 2:14; I Phi-e-rơ 1:18, 19; Ga-la-ti 3:13.

Chữ “cứu chuộc” đến từ chữ “mua lại,” hay “chuộc lại,” hay “giải cứu.” Những ý nghĩa này nói lên điều Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta. Hiểu được sự cứu chuộc này có ý nghĩa gì đối với cá nhân chúng ta sẽ khiến chúng ta lựa chọn Đức Chúa Giê-su là Cứu Chúa mình.

III. GƯƠNG CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Giăng 4:34)

Làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha là ưu tiên hàng đầu trong đời Đức Chúa Giê-su. Chương trình trong đời sống của Ngài thật giản dị: đó là tìm hiểu ý muốn của Đức Chúa Cha và làm theo.

Chủ đề chung của những câu sau đây là gì? Giăng 4:34; 6:38; Luca 22:42; Phi-líp 2:8; Hê-bơ-rơ 10:9; Giăng 17:8.

“Đức Chúa Giê-su dâng hiến hoàn toàn đời sống mình nên Ngài không có chương trình riêng cho mình. Ngài chấp nhận chương trình của Đức Chúa Trời sắp xếp cho Ngài. Mỗi ngày Đức Chúa Trời bày tỏ chương trình cho Đức Chúa Giê-su. Chúng ta cũng nên lệ thuộc vào Đức Chúa Trời để cuộc đời chúng ta luôn luôn phản ánh ý muốn của Ngài.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 208.

Sự vâng phục hoàn toàn của đời sống Đức Chúa Giê-su là một gương rất rõ ràng. Cả hành động và lời nói của Ngài đều đến từ Đức Chúa Trời.

Những câu bạn vừa đọc có ý nghĩa gì đối với bạn? Bạn cần thay đổi gì để theo gương của Đức Chúa Giê-su?

IV. ƯU TIÊN THỨ NHẤT TRONG CHƯƠNG TRÌNH CỦA BẠN (Lu-ca 6:46).

Cuối bài giảng trên núi, Đức Chúa Giê-su hỏi thính giả điều gì? **Lu-ca 6:46. Đời bạn sẽ khác như thế nào nếu bạn làm mọi điều Đức Chúa Giê-su truyền cho bạn?**

Sự vâng lời là bằng chứng lớn nhất chứng tỏ chúng ta chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa. Chúng ta hoàn toàn đầu phục Ngài trong mọi trường hợp vì lòng yêu mến và biết ơn Ngài đã cứu chúng ta.

“Hãy giao phó mọi chương trình của bạn cho Ngài, để được thực hiện theo ý Ngài. Mỗi ngày bạn dâng hiến đời mình trong tay Đức Chúa Trời. Như vậy đời bạn sẽ thay đổi càng ngày càng giống như đời sống Đức Chúa Giê-su.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Steps to Christ*, tr. 70.

Xin đọc những chuyện sau đây về một số nhân vật trong Kinh Thánh. Chương trình của Đức Chúa Trời cho họ không giống với chương trình riêng của họ ở điểm nào? Xuất Ê-díp-tô Ký 2:11-15; Giê-rê-mi 1:4-10; II Ti-mô-thê 4:10; Ma-thi-ơ 19:16-22.

Ai không thể thấy mình trong những chuyện này? Một số chuyện này có kết cuộc tốt, một số có kết cuộc không tốt. Có điều gì khác biệt giữa kết cuộc tốt và kết cuộc không tốt?

V. VIỆC ĐẦU TIÊN TRONG NGÀY CỦA BẠN (Mác 1:35; Thi thiên 5:1-3).

Xin đọc Mác 1:35. “Buổi sáng sớm Đức Chúa Giê-su đến nơi vắng vẻ. Ngài học Kinh Thánh hay cầu nguyện. Từ những giờ trầm tĩnh này, Ngài trở về nhà để tiếp tục chức vụ mình, và làm gương về sự làm việc kiên trì.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 90.

Đa-vít cầu nguyện buổi sáng, trưa, và chiều (Thi thiên 55:17). Đa-ni-ên cũng có thói quen như vậy (Đa-ni-ên 6:10).

Xin đọc lời cầu nguyện của Đa-vít trong Thi thiên 5:1-3. Tại sao buổi sáng là lúc quan trọng để tập trung vào Đức Chúa Giê-su?

Đi ngủ trễ và làm việc sớm vào buổi sáng dường như đã làm mất thì giờ đặc biệt để thông công với Đức Chúa Giê-su. Kết cuộc là chúng ta chỉ cầu nguyện khi gặp điều không hay xảy ra. Nhưng chúng ta cần học để tìm kiếm Đức Chúa Giê-su *trước khi* phải đối diện với những thử thách trong ngày. Nếu bạn không ăn sáng, bạn sẽ không có sức để làm việc. Nếu bạn không cầu nguyện buổi sáng, bạn sẽ không có “năng lực” thiêng liêng để giúp bạn đương đầu với sự cám dỗ (I Phi-e-rơ 5:8).

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy nghĩ đến những người trong Kinh Thánh đã để Đức Chúa Trời làm Chúa trong những sự lựa chọn của họ. Thí dụ, Ma-ri, mẹ của Đức Chúa Giê-su. Xin đọc Lu-ca 1:26-38. Hãy để ý đến câu bà đáp lại Chúa.

Ngày nay, tư tưởng phải khuất phục trước uy quyền của một người nào là một điều không phổ thông, vì ai cũng muốn làm chủ đời mình. Cơ Đốc nhân có quan niệm khác. Đức Chúa Giê-su, Đấng kêu gọi chúng ta sống dưới vương quyền của Ngài, là Đấng Cứu Thế đầy tình thương. Ngài là Đấng đã phó sự sống Ngài để cứu chúng ta. Sống dưới quyền của Ngài, chúng ta có sự tự do.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đức Chúa Giê-su để Đức Chúa Trời hướng dẫn Ngài. Làm thế nào chúng ta để Đức Chúa Trời hướng dẫn đời sống chúng ta?
2. Bạn để Đức Chúa Giê-su làm Chúa gia đình và tài chánh của bạn ra sao?
3. Hãy tìm những câu Kinh Thánh nói về Đức Chúa Giê-su là Cửa lễ cho tội lỗi chúng ta. Sau đó viết một đoạn về đại ý của những câu này. Mời các bạn trong lớp đọc những điều họ viết. Những câu này khuyến khích bạn thế nào để vâng phục Đức Chúa Giê-su và hầu việc Ngài?

Bài Học 3**CHÚA CỦA NHỮNG TƯ TƯỞNG CHÚNG TA**

CÂU GỐC: “Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất” (Cô-lô-se 3:1, 2).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: I Cô-rinh-tô 2:16; Ê-phê-sô 6:10-18; II Cô-rinh-tô 10:2-5; Rô-ma 12:1, 2.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Đức Chúa Giê-su muốn đổi mới tâm trí chúng ta để Ngài có thể làm Chúa những tư tưởng ấy. Chương trình của Đức Chúa Trời là tất cả tư tưởng chúng ta đều phục vụ theo ý muốn và sự điều khiển của Đức Chúa Giê-su.

CUỘC TRANH ĐẤU NỘI TÂM. Nhiều Cơ Đốc nhân mới theo đạo nghĩ rằng khi họ chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Cứu Chúa mình, thì sự tranh đấu chấm dứt. Nhưng thật ra, cuộc chiến mới bắt đầu. Cũng giống như cuộc đời Đức Chúa Giê-su trên thế gian, Sa-tan sẽ tăng thêm sự tấn công sau khi chúng ta chịu phép báp-têm (Mác 1:9-13). Cuộc tranh đấu diễn ra trong lòng chúng ta. Nhưng Đức Chúa Giê-su muốn chúng ta “biến hóa bằng sự đổi mới tâm thần mình” (Rô-ma 12:2). Động từ Hy Lạp dịch chữ “biến hóa” cùng một động từ dùng trong Mác 9:2, như khi Đức Chúa Giê-su “hóa hình.” Thật là một thí dụ rất hay về sự hoàn hảo mà Đức Chúa Giê-su muốn từng người được cứu. Ngài ao ước đổi mới lòng chúng ta để sự vinh hiển Ngài sẽ chiếu sáng qua chúng ta.

I. QUYỀN LỰC CỦA TƯ TƯỞNG (I Cô-rinh-tô 2:16).

Những câu sau đây có điểm nào giống nhau? Xuất Ê-díp-tô Ký 20:17; I Cô-rinh-tô 2:16; Ma-thi-ơ 5:8; I Sử ký 28:9.

Kinh Thánh cũng nói rõ Đức Chúa Trời quan tâm đến tư tưởng chúng ta. Tại sao Ngài quan tâm đến những điều chúng ta suy nghĩ? Sáng thế Ký 6:5; Châm ngôn 4:23; Ma-thi-ơ 5:27-30.

Tư tưởng là căn bản của mọi lời nói và hành động chúng ta. Bao nhiêu người bắt đầu những tư tưởng xấu rồi dẫn đến lời nói và hành động gây nên những tổn thương nặng nề? Ai có thể biết được những tư tưởng nào sẽ chỉ là ý nghĩ viển vông hay tư tưởng nào sẽ biến thành hành động có thể làm hại đến người khác? Chúng ta không bao giờ biết chắc chắn điều này. Đó là lý do tại sao chúng ta nên cố gắng điều khiển tư tưởng mình trước khi chúng trở thành hành động tai hại có thể làm tổn thương đến chúng ta và những người khác.

Hãy tưởng tượng bỗng nhiên ý nghĩ của bạn được chiếu lên màn ảnh cho mọi người xem thấy! Điều gì sẽ được chiếu lên đó? Tư tưởng nào bạn cần thay đổi? Làm sao bạn có thể thay đổi những tư tưởng này?

II. ĐIỀU KHIỂN MỌI TƯ TƯỞNG (II Cô-rinh-tô 10:3-5).

Xin đọc II Cô-rinh-tô 10:3-5, rồi trả lời những câu hỏi sau đây: Sứ đồ Phao-lô nói chúng ta đang ở trong cuộc chiến đấu nào? Cuộc chiến này khác với cuộc chiến giữa người với người thế nào? Có những vũ khí thế gian nào Cơ Đốc nhân không nên dùng? Đức Chúa Trời cung cấp cho chúng ta những vũ khí nào? Ê-phê-sô 6:10-18. Phao-lô nói ông đánh đổ “mọi . . . lý luận ngăn cản người ta hiểu biết Đức Chúa Trời” (II Cô-rinh-tô 10:5). Những lý luận này là gì?

Chữ “đồn lũy” (II Cô-rinh-tô 10:4) nghĩa là “thành trì.” Phao-lô nghĩ đến những đồn lũy trong lòng chúng ta, đó là những thói quen tội lỗi tạo nên bản tính chúng ta. Cuộc tranh đấu giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan cũng xảy ra trong lòng chúng ta. Chỉ có thể giữ kẻ thù ở bên ngoài nhờ quyền lực của Đức Chúa Trời hành động trong đời sống chúng ta.

Tại sao sự tự điều khiển tư tưởng lại rất quan trọng trong cuộc chiến mà chúng ta phải tranh đấu?

III. HAM MẾN NHỮNG SỰ TRÊN TRỜI (Cô-lô-se 3:1, 2).

Sứ đồ Phao-lô nêu lên những lý do nào để chúng ta ham mến những sự trên trời? (Cô-lô-se 3:1).

Chúng ta đã được “sống lại với Đấng Christ” (Cô-lô-se 2:12; Rô-ma 6:4). Chúng ta đã chết cho mình (Cô-lô-se 3:3). Bây giờ chúng ta có sự sống mới trong Chúa. Vì những lý do này, chúng ta nên nghĩ đến những sự trên trời, vì Đức Chúa Giê-su đã chết cho chúng ta (Rô-ma 5:6). Ngài đã chịu hình phạt vì tội lỗi (Ê-sai 53:6, 8, 10), và đã bao phủ chúng ta với sự công bình của Ngài (Rô-ma 4:4-8). Bây giờ Ngài đang làm việc cho chúng ta ở trên trời (Hê-bơ-rơ 9:24). Vì những lý do này, chúng ta phải nghĩ về sự cứu rỗi của Ngài (I Cô-rinh-tô 1:30).

“Hãy nghĩ đến Đấng Cứu Thế. Hãy lánh xa những sự bận rộn thế gian và ngồi dưới chân Đức Chúa Giê-su. Sau đó, giữa những sự náo động của công việc hằng ngày và sự tranh đấu, bạn sẽ được sức mới.” – Phỏng trích Ellen G. White, In *Heavenly Places*, tr. 62.

Hãy nghĩ về việc Đức Chúa Giê-su trở nên con người, nghĩ đến sự chết của Ngài trên thập tự giá vì bạn, cũng như nghĩ đến chức vụ của Ngài trong đền thánh trên trời. Sự cứu rỗi này bày tỏ gì về bản tính của Đức Chúa Trời? Sự cứu rỗi này đem lại cho bạn niềm hy vọng và lời hứa nào? Đời bạn sẽ khác biệt thế nào nếu bạn nghĩ về những điều này nhiều lần trong một ngày?

IV. Ý TƯỞNG ĐƯỢC THÁNH HÓA (Rô-ma 12:1, 2).

Hãy tập trung vào đề tài của tuần này, viết xuống điều mà bạn tin Phao-lô nói với chúng ta trong Rô-ma 12:1, 2.

Một trong những sự ban cho mà chúng ta nhận được từ Đức Chúa Trời là ý tưởng. Nhưng những tư tưởng tội lỗi và ham muốn đã làm hư hoại ý tưởng ấy. Vì thế ý tưởng của chúng ta cần được thánh hóa. Kinh Thánh dạy rằng điều này rất quan trọng. Vì thế chúng ta rất vui mừng khi biết rằng Đức Chúa Trời sẽ giúp chúng ta điều khiển sự suy nghĩ và ý tưởng mình.

Làm thế nào Đức Chúa Trời giúp chúng ta điều khiển ý tưởng của chúng ta? Rô-ma 12:1, 2; Tít 3:5.

Rô-ma 12:1, 2 và Tít 3:5 là danh từ Hy Lạp duy nhất được dịch là “biến hóa” hay “đổi mới”. Sự thay đổi này là kết quả việc làm của Đức Thánh Linh đối với Cơ Đốc nhân đã đầu phục Ngài. Sự đầu phục này có thể đòi hỏi sự tranh đấu lớn trong chúng ta, vì trí óc chúng ta dễ nghĩ đến những sự thế gian. Trong Cô-lô-se 3:2, câu “ham mến những sự trên trời” thực sự có nghĩa là “hãy luôn luôn nghĩ đến” những sự trên trời. Có lẽ đó là lý do tại sao chúng ta “cầu nguyện không thôi” (II Tê-sa-lô-ni-ca 1:11). Không gì giúp chúng ta nghĩ đến thiên đàng hơn là sự cầu nguyện.

Ý tưởng giúp đỡ hay ngăn cản bạn đi theo Đức Chúa Giê-su như thế nào? Bạn có thể làm gì để lòng bạn được “đổi mới”?

V. NHỮNG ẢNH HƯỞNG (Phi-líp 4:8).

Đức Chúa Trời quan tâm đến những tư tưởng của chúng ta. Ngài hứa ban cho chúng ta sức mạnh để thay đổi tư tưởng mình. Nhưng không chỉ cầu nguyện, “Lạy Chúa, xin thay đổi tư tưởng con.”, rồi lòng chúng ta sẽ trở nên trong sạch mau chóng. Tuy điều đó rất tốt nhưng sự việc xảy ra không giống như vậy. Chúng ta cần biết sự quan trọng trong việc hợp tác với Đức Chúa Trời. Những điều nhập vào lòng sẽ ảnh hưởng tư tưởng chúng ta. Càng đọc về Đức Chúa Giê-su thì bạn càng nghĩ đến những điều thánh thiện. Trái lại, càng đọc về những điều xấu thì bạn lại càng nghĩ đến những điều xấu.

Chúng ta nên nghĩ về những điều gì? Phi-líp 4:8. Hãy nghĩ đến những điều thích hợp với câu này. Thí dụ, điều chi là thanh sạch? Điều chi đáng yêu chuộng? Điều chi công bình?

Bạn cẩn thận làm theo lời cảnh cáo của sứ đồ Phao-lô về sự suy nghĩ của mình như thế nào?

Bạn có bị rắc rối khi điều khiển tư tưởng của mình chẳng? Bạn có thấy khó khăn khi nghĩ đến những điều ở trên trời chẳng? Câu trả lời có thể tìm thấy trong những gì bạn đọc hay xem. Chính bạn có thể làm những sự thay đổi cần thiết không? Dưới quyền lực của Đức Thánh Linh, hãy quyết định kiểm soát những gì nhập vào tâm trí bạn. Nếu không, bạn sẽ không bao giờ có sự chiến thắng.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Sứ đồ Phao-lô cố gắng dạy tín đồ về sự quan trọng của việc giữ trí óc mình không nghĩ đến những tư tưởng sai lầm hay điên rồ. Những người không muốn sa vào cạm bẫy của Sa-tan phải cẩn thận gìn giữ linh hồn mình. Họ phải tránh đọc, thấy, hay nghe những gì gợi các tư tưởng không trong sạch.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 518.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Điều gì khiến bạn khó có những tư tưởng trong sạch?
2. Cầu nguyện và học Kinh Thánh giúp chúng ta điều khiển tư tưởng mình thế nào?
3. Hội Thánh có thể làm gì để bảo vệ những thuộc viên trẻ tuổi thoát khỏi ảnh hưởng xấu gây khó khăn cho họ trong việc điều khiển tư tưởng?
4. Ê-phê-sô 6:10-18 cho chúng ta kế hoạch nào để chiến thắng trong cuộc đấu tranh nội tâm?

Bài Học 4

CHÚA CỦA NHỮNG ƯỚC MUỐN CHÚNG TA

CÂU GỐC: “Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì có tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt” (Rô-ma 8:3).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Sáng thế Ký 1, 2; Rô-ma 1:3; 6:1-7; II Cô-rinh-tô 5:17; I Ti-mô-thê 3:16; Phi-líp 2:8; Cô-lô-se 2:11-13; I Phi-e-rơ 1:13-16; ; I Giăng 2:1.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Đức Chúa Trời đã tạo nên chúng ta với những ước muốn vĩ đại là làm cho chúng ta hạnh phúc. Là Cơ Đốc nhân, chúng ta nên vui hưởng ước muốn này. Nhưng chúng ta cần giữ chúng dưới sự điều khiển của Đức Chúa Trời.

TỪ BỎ NHỮNG ƯỚC MUỐN MÌNH ĐỂ CHẤP NHẬN Ý MUỐN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI. Sứ đồ Phao-lô nói rằng trong những ngày sau rốt, người ta “ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời” (II Ti-mô-thê 3:4). Đây là sự diễn tả rất đúng con người ngày nay. Nhưng những người đi theo Đức Chúa Giê-su được kêu gọi từ bỏ ý muốn mình và làm theo ý Đức Chúa Trời. Chính Đức Chúa Giê-su cầu nguyện, “Nhưng không theo điều con muốn, mà theo Cha muốn” (Mác 14:36). Đây cũng nên là lời cầu nguyện của chúng ta.

I. XÁC THỊT VÀ THÁNH LINH (Rô-ma 8:3).

Đức tin Cơ Đốc giáo khởi đầu trong nền văn hóa Hy Lạp. Hai điều tin tưởng của văn hóa Hy Lạp là xác thịt thì xấu xa, bởi những ước muốn và dục vọng của loài người là tội lỗi. Nhưng theo Kinh Thánh thì thân thể con người không xấu xa.

Thí dụ lớn nhất nào nói rằng thân thể con người không tội lỗi? Rô-ma 8:3; I Ti-mô-thê 3:16.

Thân thể không phải tội lỗi, vì Đức Chúa Giê-su đến thế gian trong hình thể con người. Tuy nhiên, những câu sau đây nói gì về thân linh thì tốt hơn xác thịt? Rô-ma 8:4, 5; Ga-la-ti 5:24, 25; 6:8. Chữ *xác thịt* trong những bản dịch cũ của những câu này nói về bản chất tội lỗi của chúng ta. Vì vậy Phao-lô nói chúng ta hãy dâng hiến những ước muốn tội lỗi của chúng ta cho Đức Chúa Giê-su để Ngài rửa sạch chúng.

Văn hóa Hy Lạp cũng dạy rằng tinh thần trong chúng ta luôn luôn chống lại xác thịt. Nhưng trong những câu này tinh thần là thái độ đầu phục và vâng lời của chúng ta đối với Đức Chúa Giê-su và Đức Thánh Linh. Những người sống “bởi Thánh Linh” là những người từ bỏ bản chất tội lỗi mình và đầu phục Đức Thánh Linh.

Làm sao bạn có thể biết mình đi theo bản tính tội lỗi hay “theo Thánh Linh”?

II. SỰ TẠO THỂ (Sáng thế Ký 1, 2).

Có bằng chứng nào trong Sáng thế Ký 1 và 2 bày tỏ Đức Chúa Trời đã dự định cho loài người vui hưởng những gì Ngài tạo nên?

Chương trình sáng tạo không dạy rằng thân thể con người là xấu xa. Đức Chúa Trời tạo nên A-đam và Ê-va để vui hưởng những gì Ngài đã dựng nên. Trong cõi thiên đàng. Những giác quan của họ đã thường thức được những điều tốt đẹp này. Đức Chúa Trời đã tạo nên thân xác con người. Ngài ban cho chúng ta những ước muốn thuộc thể. Sự rắc rối không phải là những ước muốn, nhưng cách chúng ta sử dụng những ước muốn đó. Chúng ta cần phải làm chủ ước muốn mình để không bị hư mất. Vì khi ước muốn vâng phục Đức Chúa Trời thì Ngài ban cho chúng ta năng lực để điều khiển những ước muốn này.

**Bạn thấy những thí dụ nào về sự sáng tạo tuyệt vời của Chúa?
Có những điều gì Đức Chúa Trời ban cho để chúng ta vui hưởng?
Những điều này bày tỏ tình yêu thương của Đức Chúa Trời thế nào?**

III. SỰ SA NGÃ (Sáng thế Ký 3:1-6).

Ma quỷ đã khởi dậy giác quan nào để người đàn bà bị cám dỗ và khiến bà bất tuân lời Đức Chúa Trời? Sáng thế Ký 3:1-6.

Sáng thế Ký 3:1-6 là một sự cảnh cáo cho chúng ta. Khi hai người còn vô tội, A-đam và Ê-va đã để những giác quan lôi kéo họ xa Chúa. Sa-tan biết nó có thể dùng điều gì để điều khiển ước vọng và giác quan chúng ta. Vì thế Kinh Thánh dạy chúng ta phải điều khiển chúng. Nếu không, Sa-tan sẽ dùng chúng để hủy diệt chúng ta.

Bạn thấy thế nào những nguyên tắc trong I Giăng 2:16 về sự Sa ngã của A-đam và Ê-va? I Giăng 2:16 có ý nói cặp mắt là xấu xa chăng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.

Chung quanh chúng ta, có rất nhiều thí dụ về con người để những sự ban cho của Đức Chúa Trời điều khiển họ. Thí dụ, Đức Chúa Trời ban cho chúng ta tình dục. Nhưng nhiều người lạm dụng nó. Chúa ban cho chúng ta thực phẩm bổ dưỡng. Nhưng nhiều người ăn uống quá độ. Chúng ta đã lạm dụng những sự ban cho của Đức Chúa Trời vì thói quen tội lỗi của mình.

Hãy tưởng tượng một thế giới mà những giác quan của chúng ta được hòa hợp với Chúa. Thế giới đó sẽ giống như gì? Thế giới đó bây giờ chưa hiện hữu. Bạn có thể thay đổi gì để những giác quan của bạn hòa hợp với Đức Chúa Trời?

IV. GIỜ THÂM GIAO VỚI CHÚA (Ma-thi-ơ 4:1, 2).

Xin đọc Ma-thi-ơ 4:1, 2. Tại sao Đức Chúa Giê-su kiêng ăn một thời gian lâu như vậy? Chúng ta học được gì từ gương của Ngài?

“Đức Chúa Giê-su đau khổ không phải vì Ngài đói. Nhưng vì Ngài sợ hậu quả của sự lạm dụng ăn uống và tham vọng của con người. Ngài biết khẩu thích sẽ là thần tượng của chúng ta. Ngài biết khẩu thích sẽ làm chúng ta quên Chúa và sẽ ngăn cản chúng ta nhận được sự cứu rỗi” – Phỏng trích Ellen G. White, *Confrontation*, tr. 51.

Sa-tan cám dỗ A-đam và Ê-va phạm tội về khẩu thích. Sau khi chịu phép báp-têm, Đức Chúa Giê-su cũng bị cám dỗ để phạm tội về khẩu thích. A-đam và Ê-va đã thất bại. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã chiến thắng. Sự từ bỏ chính mình của Chúa đã dạy chúng ta một bài học vĩ đại biết bao!

I Phi-e-rơ 1:13-16 dạy chúng ta bài học quan trọng nào về dục vọng và khẩu thích?

Nên thánh nghĩa là “được biệt riêng.” Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta những ước muốn căn bản, nhưng chúng ta phải biết phân biệt để khỏi lạm dụng các ước muốn này.

Khi những ước muốn của bạn dẫn bạn đến nơi mà bạn biết không nên đến, bạn phải làm gì? Câu trả lời của bạn nói lên mức độ thận trọng thế nào để vâng theo mạng lệnh Chúa khi điều khiển những ước muốn này?

V. SỰ ĐẤU PHỤC (Cô-lô-se 2:11-13).

Có sứ điệp căn bản nào trong những câu sau đây? Những câu này nói về kinh nghiệm cá nhân nào? Cô-lô-se 2:11-13; Rô-ma 6:1-7; II Cô-rinh-tô 5:17.

Một số người đã hoàn toàn giao phó những ước muốn mình cho Đức Chúa Giê-su. Nhờ Đức Thánh Linh, con người cũ của họ đã chết và được “sinh lại từ trên cao” (Giăng 3:3). Họ sống dưới quyền lực của Đức Thánh Linh, Đấng ban cho họ đời sống mới trong Đức Chúa Giê-su (Ga-la-ti 5:25). Sau đó, họ có thể sống trong Đức Chúa Giê-su và điều khiển được những ước muốn và bản tính tội lỗi mình.

Có những người đầu phục Đức Chúa Giê-su thì những thói quen xấu biến mất cách mau chóng. Nhưng thường thường không dễ như vậy. Mỗi ngày hầu hết chúng ta phải chiến đấu với tội lỗi. Từng giây từng phút, tất cả chúng ta có thể giao phó ý muốn mình cho Đức Chúa Giê-su và cầu xin quyền lực Ngài để chiến thắng tội lỗi. Điều này cần sự từ bỏ mình và cầu nguyện nhiều. Nếu đầu phục Đức Chúa Trời thì chắc chắn chúng ta sẽ chiến thắng.

Bạn có kinh nghiệm thế nào về sự đầu phục Đức Chúa Trời? Bạn có kinh nghiệm thế nào về sự thất bại trong việc đầu phục Đức Chúa Trời? Tại sao hiểu biết về sự cứu rỗi và sự tương giao với Đức Chúa Giê-su rất quan trọng đối với chúng ta khi gặp thất bại?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy nghĩ đến những chuyện dưới đây của những nhân vật trong Kinh Thánh đã không từ bỏ ý mình để làm theo ý muốn Đức Chúa Trời. Hãy nghiên cứu những hậu quả các hành động của họ. Ca-in (Sáng thế Ký 4:1-15); Môi-se (Xuất Ê-díp-tô Ký 2:11-15); Đa-vít (II Sa-mu-ên 1-17); Phi-e-rơ (Ma-thi-ơ 26:69-75); Giu-đa (Ma-thi-ơ 27:1-5).

“Bạn có thể sống trong Đức Thánh Linh, bước đi theo Thánh Linh, và có trái Đức Thánh Linh. . . . Sau đó bạn sẽ là những phương tiện chiếu ánh sáng. **Sự sống của bạn đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời (Cô-lô-se 3:3).**” – Phỏng trích Ellen G. White, *Manuscript Releases*, quyển 4, tr. 49.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chết con người cũ mình và sống đời sống mới trong Đức Chúa Giê-su nghĩa là gì? Giả thử có người muốn làm Cơ Đốc nhân nhưng thú nhận mình không biết để cho bản ngã chết đi. Bạn khuyên người này thế nào?
2. Trong việc chiến đấu để kiểm chế những ước muốn của chúng ta, tại sao hiểu được sự chết của Đức Chúa Giê-su là Đấng chết thế cho chúng ta lại rất quan trọng? Tại sao sự Đức Chúa Giê-su chết thế cho chúng ta lại quan trọng khi chúng ta làm lỗi, khi biết từ bỏ tội lỗi để đầu phục theo ý muốn Ngài?
3. Bạn thấy thế nào khi có nhiều cơ sở thương mại lợi dụng các ước muốn và bản chất tội lỗi chúng ta? Bạn có thể làm gì để giới hạn những tổn thương mà các sự kinh doanh này gây ra trong cộng đồng của bạn?

Bài Học 5

CHÚA CỦA LỜI NÓI CHÚNG TA

CÂU GỐC: “Lời nói anh em phải có ân hậu theo luôn, và nêm thêm muối, hầu cho anh em biết nên đối đáp mỗi người là thế nào” (Cô-lô-se 4:6).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Thi thiên 9; Công vụ các Sứ đồ 1:8; Ê-phê-sô 4:15, 29; I Cô-rinh-tô 2:1-5; Gia-cơ 3:3-13; 4:11.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Đức Chúa Trời truyền chúng ta dùng lời nói mình để tôn vinh Ngài và đem lại ơn phước cho người khác.

LỜI NÓI CÓ THỂ LÀ MỘT ƠN PHƯỚC LỚN hay có thể là một sự rửa sả kinh khủng. Khi chúng ta bắt đầu đời sống mới trong Đức Chúa Giê-su, Ngài kêu gọi chúng ta hãy để Ngài làm Chúa lời nói chúng ta.

“Khả năng dùng ngôn ngữ là một ân tứ quan trọng. Nếu mục đích lớn nhất của chúng ta là hiểu biết Đức Chúa Trời, thì ân tứ về ngôn ngữ có thể đem lại ơn phước cho tha nhân. Ngôn ngữ là phương tiện giúp chúng ta biết được ý muốn Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích *Manuscript Releases*, quyển 19, tr. 277.

Xin đọc I Ti-mô-thê 4:12. Trong bài học tuần này, chúng ta nghiên cứu làm thế nào dùng lời nói mình để làm vinh danh Chúa và đem lại ơn phước cho tha nhân.

I. NHỮNG LỜI CA TỤNG CHÚA (Thi thiên 9).

Xin đọc Thi thiên 9. Vinh dự lớn nhất cho con người là được dâng lên lời ca tụng Đức Chúa Trời. Những bài Thi thiên thường khuyến khích chúng ta ca tụng Chúa.

Thi thiên 146–150 là những bài ca tụng Đức Chúa Trời. Xin đọc hai hay ba đoạn này. Có điều gì về Đức Chúa Trời khiến tác giả Thi thiên hết lòng ca tụng Ngài?

Có những phúc lợi nào cho chúng ta khi ca tụng Đức Chúa Trời?

Khi ca tụng lòng nhân từ của Đức Chúa Trời, chúng ta tăng thêm đức tin nơi Ngài. Thật là quan trọng khi suy gẫm về lòng nhân từ của Chúa, và sự ca tụng lòng nhân từ Chúa tăng thêm ảnh hưởng trên chúng ta. Vì thế không ngạc nhiên khi Kinh Thánh có nhiều câu ca tụng Đức Chúa Trời.

Bạn hãy viết một bài ca tụng Đức Chúa Trời. Hãy chia sẻ bài đó với một người bạn. Những lời ca tụng của bạn giúp bạn cảm thấy thế nào?

II. LỜI NÓI CÓ ÂN HẬU (Cô-lô-se 4:6).

Hãy nghiên cứu lời khuyên dạy của sứ đồ Phao-lô trong Cô-lô-se 4:6. Trong thời Kinh Thánh, muối dùng để bảo tồn thức ăn. “Thêm muối” vào lời nói có nghĩa gì?

Lời nói của Đức Chúa Giê-su đã bày tỏ thế nào ân huệ đối với người đàn bà và những người lên án tội lỗi bà? Giảng 8:1-11. Gương của Chúa chứng tỏ thế nào để chúng ta có thể nói một cách ân hậu?

Chúng ta thường phải đương đầu với những hoàn cảnh bắt buộc chúng ta nói những lời giận dữ, xét đoán, hay hận thù. Thường thường, chúng ta cần nói những lời nghiêm khắc. Nhưng dù sao, cách thức chúng ta nói những lời ấy có thể chứng minh lòng ân hậu hay ích kỷ của chúng ta. Ngay khi chúng ta không được đối xử công bằng, Đức Chúa Trời muốn chúng ta trả lời cách ân hậu. Đức Chúa Giê-su là tấm gương tuyệt hảo về những lời nói ân hậu, ngay cả với những người đối xử bất công với chúng ta.

Bạn hãy nghĩ lần chót nói về những lời không ân hậu. Điều bạn có thể làm là xin lỗi vì đã nói những lời đó. Nhưng bây giờ bạn có thể làm gì để ngăn ngừa đừng nói như vậy nữa?

III. HÃY NÓI LẼ THẬT VỚI LÒNG YÊU THƯƠNG (Ê-phê-sô 4:15).

Xin đọc Ma-thi-ơ 16:23; 23:13-39; Giăng 14:8, 9; 18:19-23. Đức Chúa Giê-su đã nói những câu này để bày tỏ tình thương và ân hậu như thế nào? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn?

“Đức Chúa Giê-su không giấu diếm lời nói về lẽ thật. Nhưng Ngài luôn luôn nói lẽ thật với tình yêu thương. Ngài nói cách lễ độ và tế nhị khi tiếp xúc với dân chúng. Ngài không bao giờ cộc cằn hay thô lỗ, không bao giờ gây nổi đau khổ vô ích cho mọi người. Ngài không chỉ trích những khuyết điểm của con người.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 353.

Xin đọc Ê-phê-sô 4:15. Bạn hiểu thế nào về ý nghĩa của sự nói “lẽ thật” với tình yêu thương? “Lẽ thật” có còn là “lẽ thật” chăng khi ta nói mà không có tình yêu thương?

Một số người nói về lẽ thật, nhưng không nói với tình yêu thương. Những người khác thay thế tình thương bằng tình cảm nên họ không dám nói lẽ thật.

Hãy đứng trước một tấm gương, rồi hãy tập nói cùng một câu cách yêu thương hay gay gắt. Bạn sẽ kinh ngạc thấy những lời nói tuy giống nhau nhưng ý nghĩa sẽ khác hẳn.

IV. NÓI VỚI QUYỀN PHÉP CỦA ĐỨC THÁNH LINH (Công vụ các Sứ đồ 1:8; I Cô-rinh-tô 2:1-5).

Khi một người nói bằng quyền lực của Đức Thánh Linh, chúng ta chỉ nghĩ về việc giảng dạy. Bí quyết nào về sự giảng dạy có quyền phép? Công vụ các Sứ đồ 1:8; I Cô-rinh-tô 2:1-5.

Nói bằng quyền phép của Đức Thánh Linh không giới hạn trong việc giảng dạy. Mỗi người trong chúng ta sống cuộc đời mới trong Đức Chúa Giê-su đều có vinh dự và trách nhiệm nói bằng quyền phép của Đức Thánh Linh, và nhờ thế, thì lời nói, giọng nói, và sứ điệp của chúng ta sẽ bày tỏ kết quả của Thánh Linh (Ga-la-ti 5:22, 23). Những lời nói của chúng ta sẽ bày tỏ Đức Chúa Giê-su có phải là Chúa chúng ta hay không.

Những nguyên tắc nào trong các câu sau đây chứng minh ai là người nói bởi ảnh hưởng của Đức Thánh Linh? I Cô-rinh-tô 12:1-3; Ga-la-ti 5:22, 23; Ê-phê-sô 5:9, 10; 6:13-20. Bạn có thể dùng những nguyên tắc này thế nào trong ngôn ngữ của mình?

V. TRÁNH “NHỮNG LỜI DỮ” (Ê-phê-sô 4:29).

Bạn diễn tả thế nào “những lời dữ”? Tại sao “những lời dữ” không chỉ giới hạn trong những lời nguyên rủa? Xuất Ê-díp-tô Ký 20:16; Châm ngôn 10:18; Ê-phê-sô 4:31; Gia-cơ 3:3-12; 4:11.

“Những lời dữ” làm đổ vỡ. Tiếng Hy Lạp dùng trong I Ti-mô-thê 3:11, dịch “nói xấu”, là thuộc về *ma quỷ*. *Ma quỷ* là một trong những tên dùng cho Sa-tan! Nhưng Phao-lô yêu cầu tín đồ dùng lời “lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến” (Ê-phê-sô 4:29). Ích lợi nghĩa là “xây dựng.” Những lời nói của chúng ta hoặc là xây dựng cho người khác trong đức tin hay đập đổ họ. Tất cả chúng ta đều biết kinh nghiệm về sức mạnh của lời lành hay lời dữ, và lời xây dựng hay làm sụp đổ chúng ta cũng vậy. Thật là quan trọng chúng ta phải giữ gìn lời nói, phải nói thế nào. Những lời nói không đúng cách có thể là “những lời dữ.”

Bạn có nói “lời dữ” nhiều không? Những lời dữ gồm có những lời nguyên rủa, không thật, nói dối về người khác, nói khoác, xét đoán và tiêu cực. Có những điều nào bạn cần thay đổi trong lời nói của bạn?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Sa-lô-môn nhắc chúng ta có kỳ nói và cũng có “kỳ nín lặng” (Truyền đạo 3:7). Đức Chúa Giê-su là Chúa của những lời nói chúng ta. Vì thế chúng ta nên nói vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và vì ơn phước cho những người khác. Chúng ta cũng nên biết khi nào nên nín lặng.

Bạn có để Đức Chúa Giê-su làm Chúa lời nói của bạn chăng? Hãy dùng thì giờ đọc Kinh Thánh, hãy chú ý đến lời của Đức Chúa Trời hơn lời nói của mình. Dùng nhật ký để viết những tư tưởng của bạn. Khi có giờ yên tĩnh, bạn sẽ hiểu hơn về ân tứ ngôn ngữ.

“Tôi mong ước chúng ta có thể tự hứa rằng chúng ta không nói một lời nào chống lại anh chị em mình. . . . Dùng ngòi lê đôi mách và phê bình tính tình của họ. Thay vào đó, hãy đến với họ trong tình thương của Đức Chúa Giê-su và lòng yêu mến lẽ thật và cố gắng giúp đỡ họ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *In Heavenly Places*, tr. 289.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

- Đức Chúa Giê-su nổi tiếng là người nói “các lời lành” (Lu-ca 4:22). Điều này có nghĩa là lời nói của Ngài và cách Ngài nói. Có những chuyện tích nào trong các sách Phúc Âm bày tỏ những lời lành của Đức Chúa Giê-su? Chúng ta có thể học được gì trong những chuyện này?
- Là hội thánh, chúng ta dùng quyền lực của lời nói thế nào? Tại sao dùng lời nói cách khôn ngoan lại rất quan trọng?
- Bạn có lời khuyên nào cho một người làm việc ở nơi mà thường dùng lời dữ ? Tại sao người đó phải ở một nơi như vậy? Tại sao người đó nên bỏ chỗ này?

Bài Học 6

CHÚA CỦA NHỮNG LỜI CẦU NGUYỆN CHÚNG TA

CÂU GỐC: “Các người nhen danh ta mà cầu xin đều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con” (Giăng 14:13).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Rô-ma 8:15; Ga-la-ti 4:6; Ê-phê-sô 1:5; Giăng 14:12-14; Ê-sai 53:12; I Ti-mô-thê 2:5; Hê-bơ-rơ 8:6; 12:24; Rô-ma 8:34.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Những người lựa chọn sống với Đức Chúa Giê-su là Chúa mình, được kêu gọi theo gương Ngài trong cuộc đời cầu nguyện.

ĐỜI SỐNG CỦA CHÚA CHÚNG TA. Đời sống của Đức Chúa Giê-su là đời sống cầu nguyện. Xin đọc Mác 1:35 và Lu-ca 6:12. “Không có ai đời sống lại rất bận rộn với công việc và trách nhiệm như đời sống của Đức Chúa Giê-su. Nhưng Ngài luôn luôn cầu nguyện!” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 362.

Chúng ta nên học theo gương cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su, vì đó là trọng tâm của đời sống Cơ Đốc nhân. Đời sống thuộc linh của chúng ta sẽ chết nếu thiếu cầu nguyện. Khi cầu nguyện, chúng ta cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha, và nhân danh Đức Chúa Giê-su. Chúng ta nên cầu nguyện theo ý Đức Chúa Trời. Tuần này, chúng ta hãy hứa cùng hiệp một với Chúa trong công việc thánh là cầu nguyện cho tha nhân.

I. CẦU NGUYỆN CÙNG CHA CHÚNG TA Ở TRÊN TRỜI (Rô-ma 8:15; Ga-la-ti 4:6).

Hãy để ý Đức Chúa Giê-su xưng hô cùng Đức Chúa Trời trong những câu sau đây: Giăng 17:1, 11, 25; Lu-ca 10:21; và Mác 14:36. Abba là một danh từ triu mến khi gọi “Cha của con.”

Những câu trong Cựu Ước sau đây bày tỏ mối tương giao như thế nào mà Đức Chúa Trời muốn với dân sự Ngài? Phục truyền Luật lệ Ký 1:31; 32:6; Thi thiên 103:13; Ê-sai 63:15, 16; Ma-la-chi 2:10; Châm ngôn 3:12.

Kinh Thánh cũng cho chúng ta thí dụ về sự làm con nuôi. Xin đọc Rô-ma 8:15; Ga-la-ti 4:5; Ê-phê-sô 1:5. Trong thời La Mã, khi một người con trai được nhận làm con nuôi, người đó có toàn quyền pháp lý và danh dự trong gia đình mới. Là môn đồ của Đức Chúa Giê-su, chúng ta nhận được sự cứu rỗi trọn vẹn vì chúng ta được làm con nuôi trong gia đình Đức Chúa Trời. Xin đọc I Giăng 3:1.

Khi cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha, chúng ta chứng tỏ mình chấp nhận Đức Chúa Trời và những điều Ngài đã làm cho. Chúng ta bày tỏ sự liên hệ với Ngài, và sự cứu rỗi chúng ta có là do Ngài ban cho chúng ta qua Đức Chúa Giê-su. Bằng cách này, chữ *Cha* cho chúng ta sự an ủi, hy vọng, và sự vui mừng.

Bạn có lời khuyên nào cho một người có người cha hay lạm dụng? Bạn có thể giúp người này thế nào để hiểu và có kinh nghiệm về tình thương của Đức Chúa Cha?

II. CẦU NGUYỆN NHÂN DANH ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (I Ti-mô-thê 2:5).

Trong Giăng 14:12-14, Đức Chúa Giê-su dạy chúng ta phải cầu xin nhân danh Ngài. Khi cầu xin cùng Đức Chúa Cha điều gì, chúng ta phải cầu xin nhân danh Đức Chúa Giê-su.

Những câu sau đây dạy chúng ta thế nào về ý tưởng cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha nhân danh Đức Chúa Giê-su? Ê-sai 53:12; Rô-ma 8:34; I Ti-mô-thê 2:5; Hê-bơ-rơ 8:6; 12:24.

Khi cầu nguyện nhân danh Đức Chúa Giê-su, chúng ta tuyên bố với chính mình, với những người khác và cả vũ trụ (I Cô-rinh-tô 4:9) rằng chúng ta chấp nhận quyền của Đức Chúa Giê-su trong đời sống. Chúng ta tuyên bố mình chấp nhận Ngài là Cứu Chúa, Đấng đã chết vì tội lỗi con người, và qua Ngài chúng ta có thể đến cùng Đức Chúa Cha (Hê-bơ-rơ 8:1). Khi cầu nguyện nhân danh Đức Chúa Giê-su, chúng ta có thể nhận được những lời hứa của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-su, và chúng ta công khai tuyên bố đức tin mình nơi Đấng đã xóa đi sự phân cách mà tội lỗi đã tạo nên giữa Đức Chúa Trời và chúng ta. Chúng ta cũng tuyên bố rằng Ngài là Đấng đã hiệp một chúng ta với Cha trên trời. Xin đọc II Cô-rinh-tô 5:18, 19.

Khi cầu nguyện nhân danh Đức Chúa Giê-su, chúng ta chấp nhận Ngài và những gì Ngài đã làm cho chúng ta (Ê-sai 53:12). Cùng lúc đó, chúng ta có những trách nhiệm gì khi cầu nguyện nhân danh Đức Chúa Giê-su?

III. CẦU NGUYỆN THEO Ý ĐỨC CHÚA CHA (Mác 14:36; I Giăng 5:14, 15).

Có ba điều nào bạn biết là ý muốn của Đức Chúa Trời, để khi cầu xin những điều này, bạn sẽ cầu theo ý Ngài? Có sự hỗ trợ nào từ Kinh Thánh cho những điều bạn lựa chọn?

Biết được ý muốn của Đức Chúa Cha thì khó. Có khi nào bạn cầu nguyện cho người đau bệnh chẳng? Làm sao bạn biết được ý muốn của Đức Chúa Cha dành cho người đó? “Hãy cầu nguyện như vậy: ‘Lạy Chúa. . . Chúa biết những người này, vì Đức Chúa Giê-su đã chết cho họ. Ngài yêu họ hơn chúng con yêu họ. Nếu vì sự vinh hiển của Cha và vì sự lợi ích cho những người bệnh này, chúng con cầu xin Cha nhân danh Đức Chúa Giê-su, làm sức khỏe họ sẽ được phục hồi trong lúc này.’” – Phỏng trích Ellen G. White, *Counsels on Health*, tr. 375.

Hãy để ý đến kiểu mẫu lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su trong Mác 14:36: (1) Chử Abba (Cha) bày tỏ mối tương giao mật thiết của Ngài với Đức Chúa Cha. (2) Đức Chúa Giê-su chấp nhận quyền lực của Đức Chúa Cha. (3) Ngài nói lên ý muốn của Ngài. (4) Ngài từ bỏ ý muốn mình để chấp nhận ý Đức Chúa Cha. Bạn cần lời cầu nguyện nào để bày tỏ kiểu mẫu này? Tại sao không cầu như vậy ngay bây giờ?

IV. CẦU NGUYỆN CHO THA NHÂN (Rô-ma 15:30, 31).

Khi Đức Chúa Giê-su là Chúa các lời cầu nguyện của bạn, bạn sẽ hiệp với Ngài để cầu nguyện cho tha nhân. Những câu sau đây giúp chúng ta hiểu tại sao chúng ta nên cầu nguyện cho tha nhân? Giê-rê-mi 29:7; Gia-cơ 5:16; Phi-líp 1:9, 10; Mác 9:28, 29; Rô-ma 15:30, 31.

Đôi khi chúng ta bị cám dỗ để bỏ cuộc, vì có rất nhiều tên trong danh sách cần cầu nguyện. Nhưng có rất nhiều gương trong Kinh Thánh của những người trung tín với Đức Chúa Trời cầu nguyện cho nhau. Những cuộc nghiên cứu khoa học cho biết cầu nguyện cho người bệnh giúp họ mau lành hơn.

Có những tư tưởng nào Sa-tan đặt vào trong lòng chúng ta để chúng ta nghĩ rằng mình không cần cầu nguyện? Bạn phải làm gì để gạt bỏ những tư tưởng này qua một bên và quyết định cầu nguyện cho tha nhân?

V. NHỮNG THÍ DỤ VỀ CẦU NGUYỆN (Thi thiên 51)

Kinh Thánh có nhiều thí dụ về những lời cầu nguyện hữu hiệu của dân sự Chúa. Họ đều là tội nhân (cũng như chúng ta) cần đến lòng thương xót của Đức Chúa Trời. Họ cần (cũng như chúng ta) sự công bình của Đấng Christ trong lời cầu nguyện của họ để những lời cầu nguyện này được Đức Chúa Trời chấp nhận (Khải huyền 8:3). Họ ý thức tình trạng mình và biết Đức Chúa Trời là Đấng nào, vì thế họ cầu xin Ngài.

Sự cầu nguyện bày tỏ chúng ta ý thức mình không thể sống thiếu Đức Chúa Trời. Cầu nguyện cũng bày tỏ chúng ta biết có những quyền lực ngoài sự điều khiển của chúng ta, và chúng ta ý thức rằng mình phải lệ thuộc vào một quyền lực mạnh ấy. Cầu nguyện bày tỏ chúng ta biết những sự thuộc về thế gian không bao giờ thỏa đáp được tất cả nhu cầu của chúng ta.

Dưới đây là ba bài cầu nguyện vĩ đại trong Kinh Thánh. Mỗi bài cầu nguyện khá dài. Bạn có thể lựa chọn để đọc một hay hai bài cầu nguyện này. Điều gì làm những bài cầu nguyện này rất hiệu nghiệm? Bạn học được gì từ những bài cầu nguyện này để đời sống cầu nguyện của bạn được tiến bộ hơn? Đa-ni-ên 9:4-19; I Các Vua 8:15-61; Thi thiên 51.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc “The Privilege of Prayer” trong *Steps to Christ*. Bạn học được gì về sự cầu nguyện trong chương này?

Có nhiều cách cầu nguyện hữu ích cho Cơ Đốc nhân. Bài cầu nguyện hay nhất là Bài Lạy Cha trong Ma-thi-ơ 6:9-13. Chúng ta chỉ cần một phút để đọc lời cầu nguyện này. Nhưng nếu bạn dùng những đề tài chính trong bài cầu nguyện này để làm nền tảng cho bài cầu nguyện của bạn, thì bạn có thể kéo dài thì giờ cầu nguyện tới một, hai tiếng đồng hồ hay cả đêm.

Những nghi lễ trong đền thánh dưới đất bày tỏ rằng những lời cầu nguyện của chúng ta có thể gồm có sự ca ngợi, xưng tội, và xin được tha tội. Đền thánh dưới đất cũng chứng minh chúng ta có thể cầu xin để nhận phép báp-têm bởi Đức Thánh Linh, được có quyền lực qua Kinh Thánh, có thể cầu nguyện cho tha nhân, và có một mối tương giao mật thiết với Chúa trước hòm giao ước trong nơi Chí Thánh của đền thánh trên trời.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Xin đọc I Tê-sa-lô-ni-ca 5:17. Làm sao chúng ta có thể “cầu nguyện không thôi”?
2. Hãy chia sẻ trong lớp những kinh nghiệm của bạn về sự cầu nguyện.
3. Trong lớp bạn có ai cần cầu nguyện không? Tại sao không cầu nguyện cho người đó ngay trong lớp? Hãy thảo luận những kinh nghiệm về cầu nguyện của nhóm và của cá nhân.
4. Làm thế nào chúng ta có thể giúp trẻ em có kinh nghiệm về sự cầu nguyện với Cha trên trời?

Bài Học 7**CHÚA CỦA CÁC MỐI TƯƠNG GIAO**

CÂU GỐC: “Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ” (Ga-la-ti 6:2).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Xuất Ê-díp-tô Ký 20:14, 17; Thi thiên 127; 128; Lu-ca 6:27, 28; Công vụ các Sứ đồ 2:40-47; Ê-phê-sô 4:32; 5:25; 6:1-4.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Đức Chúa Trời tạo nên nhân loại để hưởng mối tương giao mật thiết với Ngài và với nhau. Đức Chúa Giê-su là Chúa của những mối tương giao ấy. Vì vậy chúng ta sẽ kinh nghiệm được sự tương giao mật thiết này, đó là một phần trong chương trình nguyên thủy của Đức Chúa Trời.

ĐƯỢC TẠO NÊN ĐỂ THÔNG CÔNG VỚI NHAU. Đức Chúa Trời tạo nên A-đam. Sau đó, Ngài phán, “Loài người ở một mình thì không tốt” (Sáng thế Ký 2:18). Đấng Tạo Hóa khiến A-đam ước ao có mối tương giao với người khác. Vì thế Đức Chúa Trời đem Ê-va đến bên A-đam. Hãy đọc A-đam nói về sự cần thiết này trong Sáng thế Ký 2:23. Sau đó, xin đọc Sáng thế Ký 2:24.

Có nhiều sự thay đổi từ ngày A-đam và Ê-va có nhau. Những mối tương giao đã bị tổn thương và đổ vỡ vì tội lỗi. Nhưng Đức Chúa Trời vẫn muốn chúng ta có kinh nghiệm về mối tương giao mật thiết vì đó là một phần trong chương trình lúc ban đầu của Ngài.

I. ĐỨC CHÚA TRỜI CỦA NHỮNG MỐI TƯƠNG GIAO (Rô-ma 12:2-21).

Mỗi người chúng ta hiện diện vì mối tương giao đã dẫn đến chuyện chúng ta ra đời. Ngay sau khi sinh ra, các trẻ sơ sinh không thể tự sống được trong vài tiếng đồng hồ. Các em cần ít nhất một người để lo cung cấp các nhu cầu vật chất. Nhu cầu tinh thần của các em cũng quan trọng không kém. Các em cần có tình thương và sự chăm sóc. Các em không có sự tương giao với cây cối hay giường tủ, nhưng có mối tương giao với người. Trẻ em có cha mẹ quan tâm đến mình thì sẽ có tình cảm quân bình hơn những em không có. Đó là vì Đức Chúa Trời tạo nên chúng ta để có sự tương giao với người khác.

Những câu sau đây nói gì về những mối tương giao? Xuất Ê-díp-tô Ký 20:14, 17; Lu-ca 6:27, 28; Ê-phê-sô 4:32; 5:25; Phi-líp 2:2, 3; Rô-ma 12:2-21; Ga-la-ti 6:2.

Khi chúng ta tiếp xúc với những người khác, họ sẽ thấy sự liên hệ thật của việc chúng ta đi theo Đức Chúa Giê-su. Vì thế rất quan trọng khi Đức Chúa Giê-su là Chúa của các mối tương giao chúng ta.

Những mối tương giao của bạn có bày tỏ đúng những nguyên tắc trong các câu trên đây không? Nếu không, bạn cần phải thay đổi thế nào?

II. THÔNG CÔNG VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI (Ma-thi-ơ 22:36-39).

Đức Chúa Giê-su phán gì trong Ma-thi-ơ 22:36-40 về sự liên hệ giữa mối tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời và với người khác? Đức Chúa Trời làm gì cho chúng ta để giúp chúng ta có sự tương giao đúng với tha nhân? Những câu sau đây trả lời những câu hỏi này thế nào? Thi thiên 51:10; Ga-la-ti 4:19; II Phi-e-rơ 1:4; II Cô-rinh-tô 5:17-19.

Trong bài "Growth in Grace," (Khôn lớn trong ân điển), bà Ellen G. White nói lên tư tưởng sau đây, "Để sống đời Cơ Đốc nhân, chúng ta phải có sự liên kết để sống với Đấng Christ. Một tín đồ thật có thể nói, 'Tôi biết Đấng Cứu Thế của tôi đang sống.' Mối tương giao mật thiết này với Đấng Cứu Thế sẽ làm giảm đi những ao ước thỏa mãn những điều thuộc về thế gian. Tất cả những năng lực của thân thể, trí tuệ và linh hồn cần phải tận hiến cho Chúa." – Phỏng trích *Review and Herald*, 30 Tháng 5, 1882.

Mối tương giao của bạn với Đức Chúa Trời ảnh hưởng thế nào tới mối tương giao của bạn với những người chung quanh? Biết Đức Chúa Trời giúp bạn thế nào để có sự thông công với người khác? Bạn cần lớn lên trong lãnh vực nào?

III. HÔN NHÂN LÀ MỘT ƠN PHƯỚC (Ê-phê-sô 5:21-33).

Hôn nhân và ngày Sa-bát là hai điều chúng ta có từ vườn Ê-đen. Nhưng từ đó không có cuộc hôn nhân nào hoàn hảo như cuộc hôn nhân trong vườn Ê-đen. Có lẽ hôn nhân là một trong những thí dụ hay nhất về sự tai hại của tội lỗi đã gây ra cho những mối tương giao của nhân loại. Trong vườn Ê-đen, mục đích của hôn nhân là đem lại trọn vẹn hạnh phúc, và hoan lạc cho vợ chồng. Nhưng ngày nay, nhiều cuộc hôn nhân không đạt được tới mục đích này.

Xin đọc Sáng thế Ký 2:23, 24. Sáng thế Ký 2:24 là một mạng lệnh được lập lại trong Ma-thi-ơ 19:5 và Ê-phê-sô 5:31. Có phải mạng lệnh này chỉ nói về vấn đề tình dục của vợ chồng? Hay còn liên quan đến vấn đề gì khác? Nếu có, đó là điều gì?

Đức Chúa Giê-su là Chúa những mối tương giao của chúng ta. Vì vậy sự hiểu biết của chúng ta về hôn nhân sẽ là điều Đức Chúa Trời muốn cho hôn nhân. “Loài người sẽ đạt được mục đích của Đức Chúa Trời nếu họ chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng giúp đỡ họ. Những gì sự khôn ngoan của con người không thể làm được thì ân điển của Chúa sẽ làm được với những người dâng hiến đời mình cho Ngài với lòng tin yêu.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Adventist Home*, tr. 112, 113.

Xin trả lời những câu hỏi sau đây dựa trên Ê-phê-sô 5:21-33. Vợ liên hệ với chồng thế nào? Chồng nên đối xử với vợ thế nào? Điều Đấng Christ làm cho hội thánh chứng minh thế nào điều chồng nên làm cho vợ? Ê-phê-sô 5:21-33 nói lên nguyên tắc nào của tình yêu thương và sự tôn trọng? Làm theo những nguyên tắc này khiến hôn nhân được mạnh hơn không?

IV. GIA ĐÌNH LÀ MỘT ƠN PHƯỚC (Thi thiên 127).

Những tư tưởng khôn ngoan nào chúng ta có thể học được trong Thi thiên 127 và 128 về món quà gia đình?

Chúng ta có thể sống độc thân hay có gia đình, có con hay không, nhưng chúng ta đều là một phần của gia đình. Gia đình tuy nhỏ nhưng là phần quan trọng của gia đình lớn của Đức Chúa Trời – đó là hội thánh! Tất cả những phần tử trong gia đình, đều được cứu bởi huyết của Đức Chúa Giê-su. Vì vậy khi chúng ta chấp nhận Ngài là Chúa của mình, thì chúng ta nên bày tỏ mình có tinh thần giống như Đấng Christ đối với tha nhân.

Phao-lô có lời khuyên nào cho các gia đình Cơ Đốc về mối tương giao giữa cha mẹ và con cái? Ê-phê-sô 6:1-4.

Đức Chúa Giê-su muốn người ta tránh hai điều khi đối xử với trẻ em: (1) thái độ cứng cỏi và (2) hồ hững. Các bậc phụ huynh phải hướng dẫn con cái và sửa phạt khi cần thiết. Đồng thời họ cũng cần bày tỏ cho con cái lòng thương xót và tình yêu cũng như Đức Chúa Trời ban cho cho mọi người. Trong tất cả các mối tương giao, những người làm việc với trẻ em cần học từ Đức Chúa Trời nơi chân Thập tự giá.

V. CỘNG ĐỘNG LÀ MỘT ÂN PHƯỚC (Công vụ các Sứ đồ 2:40-47).

Những người sống dưới vương quyền của Đức Chúa Giê-su có kinh nghiệm về một tinh thần cộng đồng đặc biệt. Danh từ Hy Lạp dùng trong Tân Ước miêu tả cộng đồng này là *koinonia*. *Koinonia* thường được dịch là “thông công.” Sứ đồ Phao-lô nói về “*koinonia* của Đức Thánh Linh” trong I Cô-rinh-tô 13:14.

Xin đọc sự miêu tả cộng đồng Cơ Đốc đầu tiên trong Công vụ các Sứ đồ 2:40-47. Sau đó hãy trả lời những câu hỏi sau đây. Họ đã bày tỏ sự hiệp một thế nào? Họ có sự thông công nào? Họ liên quan với nhau bằng những cách hữu ích nào? Họ đã chứng tỏ gì cho thế gian thấy về sự sống thông công của họ?

Có hình ảnh mạnh mẽ nào về những nguyên tắc của sự tương giao mà chính Đức Chúa Giê-su đã dạy và hiện diện trong đời sống Ngài? Hãy tưởng tượng hội thánh của bạn sẽ làm được nhiều điều tốt nếu họ có sự thông công như vậy. Xin đọc Giăng 13:35.

Hội thánh cần có những sự thay đổi nào để bày tỏ tốt hơn điều chúng ta thấy trong Công vụ 2:40-47? Những sự thay đổi này có thể xảy ra cách nào?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Khi xây dựng những mối tương giao, lắng nghe là điều quan trọng. Hãy nghiên cứu những hoàn cảnh sau đây trong đời sống Đức Chúa Giê-su. Trong mỗi hoàn cảnh, Ngài bày tỏ tầm quan trọng của sự lắng nghe khi xây dựng các mối tương giao: Giăng 3:1-21; 4:4-42.

“Lòng kính mến Đức Chúa Trời bắt đầu với sự lắng nghe những gì Ngài phán dạy trong Kinh Thánh. Cũng một cách đó, tình yêu đối với anh chị em trong hội thánh bắt đầu bằng sự học lắng nghe. Đức Chúa Trời ban cho chúng ta tình yêu thương của Ngài được viết ra trong Kinh Thánh và khi Ngài lắng nghe chúng ta. Vì vậy, khi lắng nghe Ngài là chúng ta làm việc cho anh chị em mình. . . . Nhưng nhiều Cơ Đốc nhân đã quên rằng Đấng Christ ban cho họ chức vụ lắng nghe. Đấng Christ rất thích lắng nghe. Chúng ta nên chia sẻ công việc của Ngài. Chúng ta cần lắng nghe với tai của Chúa để chúng ta có thể nói lên những lời của Ngài.” – Phỏng trích Dietrich Bonhoeffer, *Life Together*. (San Francisco: Harper and Row, 1954), tr. 97-99.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Xin đọc Ma-thi-ơ 16:24. Ở đây Đức Chúa Giê-su phán về sự từ bỏ mình khi theo Ngài. Tại sao những điều này lại rất quan trọng cho tất cả những mối tương giao của chúng ta?
2. Hãy liệt kê ba mối tương giao quan trọng nhất trong đời bạn. Bạn làm gì để phát triển những mối tương giao này?
3. Cách nào bạn có thể dùng để giúp những người không có mối tương giao nào có ý nghĩa?
4. Bạn phải làm gì để trở nên một người lắng nghe tốt hơn?

Bài Học 8

CHÚA CỦA NHỮNG NGUỒN LỢI CHÚNG TA

CÂU GỐC: “Mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào” (Gia-cơ 1:17).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Phục truyền Luật lệ Ký 8:7-18; Ma-thi-ơ 6:19-21; 24:45-51; I Cô-rinh-tô 9:11-14; Phi-líp 4:11-13; Hê-bơ-rơ 13:5; Gia-cơ 1:16, 17.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Mọi ân điển tốt lành và sự ban cho trọn vẹn đều đến từ Đức Chúa Trời. Chúng ta không phải là sở hữu chủ nhưng là quản gia của những điều Chúa nhân từ đã ban cho chúng ta.

SỰ BAN CHO LỚN NHẤT. Xin đọc Thi thiên 24:1. Mọi ân điển tốt lành và sự ban cho trọn vẹn mà chúng ta nhận được đều đến từ Đức Chúa Trời. Sự ban cho lớn nhất là khi Đức Chúa Trời vì yêu thương thế gian đã ban Con một của Ngài. Chúng ta đã được cứu bởi huyết của Đức Chúa Giê-su. Vì thế Ngài là Chúa của tất cả mọi nguồn lợi chúng ta. Là quản gia, chúng ta tuyên bố cho cả thế giới biết chúng ta dưới quyền của Chúa. Chúng ta phải chấp nhận trách nhiệm của người quản gia bằng cách hành động theo ý Đức Chúa Giê-su.

I. TẠ ƠN VỀ MỌI SỰ BAN CHO TRỌN VẸN (Gia-cơ 1:16, 17).

Sứ đồ Gia-cơ đã nói lên lẽ thật nào trong Gia-cơ 1:16, 17? Những sự ban cho này là gì? Ông hy vọng chúng ta sẽ tránh sự sai lầm nào?

Sự văn minh nói rằng chúng ta đạt được điều mình làm và điều khiến những gì thuộc về mình. Nhưng Kinh Thánh nhắc nhở rằng chúng ta nhận được điều mình không đáng được, và những gì chúng ta thật sự có là thuộc về Đức Chúa Trời. Hãy suy nghĩ trong giây lát về những ơn phước bạn thụ hưởng mỗi ngày. Có ai trong chúng ta nghĩ rằng mình phải tạ ơn Chúa bao nhiêu?

Ngày Sa-bát nhắc chúng ta thế nào về những ơn phước đến từ Đức Chúa Trời? Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11; Phục truyền Luật lệ Ký 5:12-15.

Dân Y-sơ-ra-ên phải đương đầu với sự nguy hiểm nào khi họ khởi sự sống nơi Đất Hứa đầy đầy ơn phước? Phục truyền Luật lệ Ký 8:7-18. Chúng ta cũng đương đầu thế nào về sự nguy hiểm như vậy?

Đức Chúa Trời đã ban cho bạn những ơn phước nào? Tại sao những ân tứ này lại rất quan trọng? Bạn có thể làm gì để không lạm dụng những ân tứ này vì cho mình là “tốt”?

II. TRUNG TÍN HOÀN TRẢ PHẦN MƯƠI (Ma-la-chi 3:8-10).

Xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 27:30. *Vật thánh* nghĩa là “vật dành riêng để dùng vào việc thánh.” Vì thế tiền phần mười được biệt riêng để dùng vào mục đích của Đức Chúa Trời.

Xin đọc Ma-la-chi 3:8-10. Tại sao Đức Chúa Trời dạy rằng không hoàn trả phần mười là ăn trộm của Chúa? Điều này chứng tỏ ai là chủ của phần mười?

Chúng ta thấy những phần khác nhau về nguyên tắc phần mười trong Kinh Thánh. Xin đọc Sáng thế Ký 14:18-20; Hê-bơ-rơ 7:2; Sáng thế Ký 28:20-22; Lê-vi Ký 27:30-32; Dân số Ký 18:24, 26, 28; và Phục truyền Luật lệ Ký 12:6, 11, 17.

“Áp-ra-ham là tổ phụ của những người tin Chúa. Ông làm gương cho Cơ Đốc nhân về việc trả phần mười. Áp-ra-ham trả phần mười cho Mên-chi-xê-đéc, thầy cả thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí Cao. Do đó các tín đồ trong Tân Ước trả phần mười cho Đấng Christ, là Thầy Tế Lễ Thượng phẩm của dòng Mên-chi-xê-đéc (Hê-bơ-rơ 5:9, 10; 7:1-22).” – Phỏng trích *Seventh-day Adventist Believe*, tr. 272.

Những lời của sứ đồ Phao-lô trong I Cô-rinh-tô 9:11-14 giúp chúng ta hiểu thế nào về nguyên tắc quan trọng trong việc trung tín hoàn trả phần mười cho hội thánh? Sự hoàn trả phần mười là thừa nhận tất cả mọi sự đều thuộc về Đức Chúa Trời như thế nào?

III. CHÚA CỦA CẢI Ở TRÊN TRỜI (Ma-thi-ơ 6:19-21).

Đức Chúa Giê-su dạy chúng ta sử điệp nào trong Ma-thi-ơ 6:19-21?

I Giăng 2:15-17 nói thế nào về cùng một điều mà Đức Chúa Giê-su phán trong Ma-thi-ơ 6:19-21?

Bạn hiểu thế nào lời khuyên dạy của Đức Chúa Giê-su “hãy chứa của cải ở trên trời”? Xin cũng đọc Lu-ca 12:16-21.

Bạn dùng bao nhiêu thì giờ để cầu nguyện, học Kinh Thánh hay làm chứng đạo? Bạn dùng bao nhiêu thì giờ coi TV? Đời sống bạn có chứng tỏ rằng bạn đang chuẩn bị để gặp Đức Chúa Giê-su và đang làm việc để giúp người khác chuẩn bị gặp Ngài? Những người chứa của cải ở trên trời là hằng ngày quyết định theo Đức Chúa Giê-su. Họ lựa chọn sự vâng lời thay vì phạm tội, sự yêu thương thay vì ganh ghét, vị tha thay vì vị kỷ. Chứa của cải trên trời là sống đời Cơ Đốc nhân. Đó là một đời sống bày tỏ tình yêu thương đầy hy sinh, và không vì lòng yêu mến thế gian hay những sự thuộc về thế gian.

“Của cải người ở đâu thì lòng người cũng ở đó.” Lòng bạn ở đâu? Câu trả lời của bạn nói gì về bạn và của cải bạn? Có phải là lúc nên chứa của cải bạn trong ngân hàng của Đức Chúa Trời chăng?

IV. SỐNG LÀM NGƯỜI QUẢN GIA TRUNG THÀNH (Ma-thi-ơ 24:45-51).

Đức Chúa Giê-su dạy gì trong Ma-thi-ơ 24:45-51?

Người đầy tớ trung thành làm theo ý chủ mình. Anh ta vâng lời chủ. Ngày giờ nào ông chủ về thì không quan trọng. Vì khi ông chủ trở về, ông sẽ thấy đầy tớ mình đang trung tín làm việc.

Đầy tớ biếng nhác có thái độ thế nào đối với chủ mình? Chúng ta có thể bày tỏ thế nào thái độ ấy trong khi chờ đợi Đấng Christ phục lâm?

Người đầy tớ bất trung nghĩ chủ mình sẽ đi vắng lâu ngày hơn. Điều nguy hiểm gì mà tín đồ Cơ Đốc Phục lâm đang đối diện? Đã từ lâu chúng ta chờ đợi Đức Chúa Giê-su trở lại. Chúng ta thường nói đến sự Chúa “trì hoãn” trở lại. Chúng ta có thay đổi lối sống mình chẳng khi nghĩ rằng Chúa trì hoãn sự trở lại?

Giả thử Đức Chúa Giê-su trở lại hôm nay. Ngài thấy bạn là đầy tớ trung tín hay bất trung? Nếu bạn trả lời mình là đầy tớ bất trung thì bạn sẽ làm gì khác hơn để trở thành đầy tớ trung tín?

V. HỌC ĐỂ BIẾT THỎA LÒNG (I Ti-mô-thê 6:6).

Xin đọc I Ti-mô-thê 6:6. Chữ *thỏa lòng* ở đây được giải nghĩa là tự túc. Tự túc nghĩa là “một người tự cung cấp cho mình không cần sự giúp đỡ của người khác.” Tự cung cấp cho mình không cần sự giúp đỡ của người khác thì rất phổ thông trong vòng các triết gia trong thời sứ đồ Phao-lô. Phao-lô cũng có ý nói rằng sự thỏa lòng là điều tốt. Nhưng theo ông, đối với một người đi theo Đấng Christ, sự thỏa lòng không đến từ trong lòng người ấy, nhưng đến từ sự hiểu biết Đức Chúa Trời.

Xin nghiên cứu Phi-líp 4:11-13 và Hê-bơ-rơ 13:5. Làm thế nào một Cơ Đốc nhân có kinh nghiệm thỏa lòng dù trong những hoàn cảnh rắc rối? Bạn có kinh nghiệm thế nào về những điều Phao-lô nói tới trong các câu này?

Sự thỏa lòng của chúng ta tùy thuộc vào lòng tin nơi Đức Chúa Giê-su. Ngài là Đấng khiến chúng ta mạnh mẽ. Ngài là Vàng Đá kiên cố của chúng ta, trong khi mọi sự khác đều là cát trôi theo dòng nước. Ngài là sự An ninh của chúng ta, trong khi tất cả mọi sự khác đều là bất trắc. Không có Đức Chúa Giê-su thì sẽ không có sự thỏa lòng.

Tại sao ý tưởng phải giàu để nghĩ rằng giàu thì tốt hơn là nghèo không cần thiết? Tại sao sự cố gắng để đạt những điều của thế gian là nguy hiểm? Có những cách hữu hiệu nào chúng ta có thể dùng để biết chắc mình không lo làm giàu?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy coi sự tương phản giữa người giàu ngu dại và Ni-cô-đem: Luca 12:13-21; Giảng 3; Giảng 19:38-40.

“Người giàu ngu dại không hiểu rằng Đức Chúa Trời đã dùng ông ta làm quản gia của Ngài để ông có thể giúp người nghèo. Ông có một cơ hội tốt là làm đầy tớ của Đức Chúa Trời để giúp người nghèo. Nhưng ông chỉ nghĩ đến sự thoải mái của riêng mình.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Christ's Object Lessons*, tr. 256.

“Bây giờ dân Do Thái cố hủy diệt hội thánh đầu tiên. Nhưng Ni-cô-đem đã bảo vệ hội thánh. Ông không còn nghi ngờ nữa. Ông khuyến khích đức tin của các môn đồ và dùng của cải mình để hỗ trợ hội thánh tại Giê-ru-sa-lem và công việc truyền bá Phúc âm. Những người đã tôn trọng ông trong quá khứ bây giờ nhạo báng ông. Và ông trở nên nghèo về của cải thế gian. Nhưng ông không yếu đuối trong việc bảo vệ đức tin mình.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 105.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Việc gì sẽ xảy ra nếu mọi người cảm thấy tự do hoàn trả phần mười bất cứ nơi nào họ muốn thay vì hoàn trả cho hội thánh? Điều này nói lên sự quan trọng gì về việc chúng ta hoàn trả phần mười ở đâu? Hãy thảo luận điều này trong lớp bạn.
2. Việc hoàn trả phần mười và của dâng giữ chúng ta khỏi sự ích kỷ thế nào?
3. Giả thử có người đến trong lớp bạn và nói, “Coi kia, tôi vừa mất việc. Tôi chỉ có đủ tiền để trả tiền nhà và nuôi con. Tôi không thể trả phần mười.” Bạn sẽ nói gì với người đó? Bạn có thể giúp người đó điều gì?

Bài Học 9

CHÚA CỦA ĐỀN THỜ THÂN THỂ CHÚNG TA

CÂU GỐC: “Anh em há chẳng biết rằng thân thể mình là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em, là Đấng mà anh em đã nhận bởi Đức Chúa Trời, và anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao? Vì chúng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy thân thể mình mà làm sáng danh Đức Chúa Trời” (I Cô-rinh-tô 6:19, 20).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Giảng 1:1-4; Cô-lô-se 1:15-17; Ga-la-ti 3:13; I Phi-e-rơ 1:18, 19; I Cô-rinh-tô 6:19, 20; 10:31.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Chúng ta là bằng cớ của ân điển Đức Chúa Trời. Chúng ta được cứu bởi huyết Đức Chúa Giê-su. Vì lý do này, chúng ta nên dùng thân thể mình để làm sáng danh Đức Chúa Trời. Làm thế nào chúng ta thực hiện điều này?

BẠN LÀ ĐỀN THỜ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI HẰNG SỐNG. Sứ đồ Phao-lô nói về chữ *đền thờ* với tín đồ ở Cô-rinh-tô. Lúc đầu, họ không nghĩ đến thân thể của họ là đền thờ. Nhưng họ nghĩ đến đền thờ Aphronte [nữ thần tình dục của Hy Lạp]. Đền thờ này là nơi những người đến thờ phượng có liên quan đến gái mãi dâm. Đó là lý do tại sao trong những bức thư gửi cho tín đồ Cô-rinh-tô, Phao-lô đã dạy công dạy dỗ những tín đồ mới về đền thờ mà Đức Chúa Trời ngự. Đền thờ này ở trong lòng những người chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa mình. Xin đọc II Cô-rinh-tô 6:16 và I Cô-rinh-tô 6:19. Lý do hay nhất để săn sóc thân thể chúng ta là làm sáng danh Đức Chúa Trời. Thân thể chúng ta là sự ban cho của Ngài.

I. MỌI VẬT ĐỀU DO ĐỨC CHÚA GIÊ-SU TẠO NÊN (Giăng 1:1-4).

Giăng đã tuyên bố ba điều về Ngôi Lời trở nên con người. Những lời tuyên bố này là gì? Giăng 1:1-4.

So sánh Giăng 1:1-4 với Cô-lô-se 1:15-17. Cả hai câu đều có sự điệp quan trọng nào?

Khi thi hành chức vụ ở thế gian, Đức Chúa Giê-su không bao giờ tuyên bố Ngài là Đấng Tạo Hóa của muôn vật. Nhưng khi học về đời sống và sự dạy dỗ của Ngài, chúng ta thấy nhiều thí dụ về quyền năng của Ngài là Đấng Tạo Hóa. Thí dụ, khi Đức Chúa Giê-su làm cho bão tố yên lặng trên biển Ga-li-lê, các môn đồ ngạc nhiên hỏi, “Vậy thì người này là ai, mà gió và biển cũng đều vâng lệnh người?” (Mác 4:41).

Bây giờ xin đọc Sáng thế Ký 1:26, 27 và Sáng thế Ký 2:7. Hãy coi sự tương phản giữa việc tạo nên loài người với việc tạo nên những vật khác như thế nào? Sự tương phản này nói với chúng ta về việc chúng ta là ai và tại sao chúng ta có mặt ở đây? Có những điều khác biệt nào về ý nghĩa đời sống chúng ta so với ý nghĩa đời sống của những người tin vào thuyết tiến hóa?

II. ĐƯỢC CỨU BỞI HUYẾT CHÚA (Ga-la-ti 3:13).

Đức Chúa Giê-su đã tạo nên tất cả. Ngài phán và thế gian đã được tạo nên, như việc hà “sanh khí” vào người đầu tiên. Là một phần của sự sáng tạo, chúng ta thuộc về Ngài. Quyền của Ngài trên chúng ta là lớn hơn quyền của chúng ta trên chính mình.

Đoạn trên đây có ảnh hưởng với lối sống và lối quyết định của chúng ta như thế nào? Lần cuối cùng bạn quyết định căn cứ vào sự kiện bạn thuộc về Đức Chúa Giê-su là khi nào?

Còn điều gì khác khiến chúng ta thuộc về Đức Chúa Giê-su? Công vụ các Sứ đồ 20:28; Ga-la-ti 3:13; 4:4, 5; I Phi-e-rơ 1:18, 19; Cô-lô-se 1:14; Hê-bơ-rơ 9:12.

Được chuộc là được đem về, được lấy lại, được cứu, hay là được thả tự do. Đức Chúa Giê-su đã làm tất cả những điều này cho chúng ta. Vì thế chúng ta thuộc về Ngài qua sự tạo dựng và cứu chuộc. Sự Ngài chết cho chúng ta là lời hứa cho chúng ta một đời sống mới trong một thế giới không tội lỗi. Bởi sự chết Ngài đã làm một điều tuyệt vời cho chúng ta mà không gì có thể thay thế được (Đa-ni-ên 2:44).

Hãy viết một bài cảm tạ Đức Chúa Giê-su về những điều Ngài đã làm cho bạn như là Đấng Tạo Hóa và Đấng Cứu Chuộc. Bạn cảm thấy có những trách nhiệm nào đối với Ngài? Điều gì đã khuyến khích bạn chấp nhận những trách nhiệm này?

III. ĐẾN THỜ CỦA ĐỨC THÁNH LINH (I Cô-rinh-tô 6:18-20).

Phao-lô nói hai lý do nào để làm sáng danh Đức Chúa Trời trong thân thể chúng ta? I Cô-rinh-tô 6:19, 20. Hãy tóm tắt điều bạn tin Phao-lô dạy chúng ta trong I Cô-rinh-tô 6:19, 20. Những lẽ thật này có ảnh hưởng hữu ích thế nào trong đời sống hằng ngày của chúng ta?

Thường thường người ta nói, “Đây là đời tôi. Tôi có thể làm những điều tôi muốn.” Nhưng Kinh Thánh thách thức tư tưởng tự tôn đó. Khi Cơ Đốc nhân có những hành vi không tốt, họ tự hại mình và làm ô danh Đức Chúa Trời cách công khai.

Người ta không nên làm những hành động tai hại nào? Châm ngôn 20:1, 25; Phục truyền Luật lệ Ký 21:20; I Cô-rinh-tô 10:31.

Đức Chúa Giê-su cứu chuộc thân thể chúng ta bởi huyết báu của Ngài, và biết điều này sẽ ảnh hưởng đến mọi phương diện trong đời sống chúng ta. Chúng ta sẽ cố gắng săn sóc thân thể mình như là đền thờ của Chúa, và làm những việc vinh danh Đức Chúa Trời.

Một người có thể nói, “Điều quan trọng cho Cơ Đốc nhân chỉ là vấn đề thuộc linh chứ không phải thuộc thể.” Bạn sẽ trả lời lý luận này căn cứ vào Kinh Thánh như thế nào? Có mối liên hệ nào giữa đời sống thuộc linh và thuộc thể của chúng ta?

IV. LÀM MỌI VIỆC VÌ SỰ VINH HIỂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (I Cô-rinh-tô 10:31).

Xin đọc I Cô-rinh-tô 10:31. Làm thế nào người ta ăn và uống vì “sự vinh hiển của Đức Chúa Trời”? Tại sao Đức Chúa Trời quan tâm đến việc chúng ta làm cho thân thể mình?

Thân thể chúng ta là đền thờ của Chúa, chúng tỏ thân thể đó là thánh và quan trọng. Vì thế nên Kinh Thánh khuyến khích chúng ta phải săn sóc thân thể mình. Chúng ta phải xử dụng thân thể mình theo cách nào để vinh danh Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên thân thể đó. Bất cứ tội lỗi hay sự lạm dụng làm ô uế thân thể Đức Chúa Trời đã dựng nên và ban cho chúng ta. Nếu Đức Chúa Trời thương mến và chăm gìn chúng ta, thật không ngạc nhiên khi Đức Chúa Trời muốn chúng ta săn sóc thân thể mình. Vì điều này có thể đem lại sự vui mừng hay đau khổ, tùy thuộc vào việc chúng ta săn sóc thân thể mình thế nào.

Những câu sau đây nói gì về ý muốn của Đức Chúa Trời đối với sức khỏe chúng ta? Xuất Ê-díp-tô Ký 15:26; Giê-rê-mi 30:17; Mác 5:25-34; III Giăng 1:2.

“Luật thiên nhiên là luật của Đức Chúa Trời. Bồn phận chúng ta là phải cẩn thận học hỏi những luật này. Chúng ta cần nghiên cứu những sự đòi hỏi của thân thể chúng ta và có làm theo những đòi hỏi này hay không.” – Phỏng trích Ellen G. White, Testimonies for the Church, quyển 6, tr. 369. Ellen G. White nói gì với chúng ta? Những lời này bày tỏ thế nào nguyên tắc Phao-lô dạy trong I Cô-rinh-tô 10:31?

V. SHALOM! (Thi thiên 119:165).

Nhiều người đã nghe đến chữ *shalom* của tiếng Hê-bơ-rơ. Chữ này có nghĩa là “bình an.” Nhiều khi chữ này được dùng như lời chào hỏi của người Do Thái. Bạn nghĩ gì khi bạn nói đến sự bình an? Chữ *shalom* có ý nghĩa sâu xa và được dùng hằng trăm lần trong Cựu Ước. Ý nghĩa đó là sự trọn vẹn (đầy tràn), hoàn toàn, tốt lành, mạnh khỏe và bình an. *Shalom* bao gồm tất cả đời sống thể, trí, linh.

Hãy tìm những câu sau đây trong đó có chữ shalom. Những câu này giúp chúng ta hiểu thế nào ý nghĩa của chữ shalom khi nói đến sức khỏe thuộc thể và thuộc linh? Sáng thế Ký 43:28; Châm ngôn 3:2; Giê-rê-mi 33:6; Thi thiên 38:3; 119:165; Ê-sai 48:22.

Kinh Thánh xưng Đức Chúa Giê-su là *Sar-Shalom*, “Chúa Bình an.” Qua đức tin nơi Ngài và sự vâng phục luật pháp Ngài, chúng ta có thể tìm được “shalom” – toàn vẹn, đầy đủ cũng như về sức khỏe.

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm đã được Chúa ban phước qua sứ điệp sức khỏe. Bạn chấp nhận sứ điệp này nghiêm trọng như thế nào? Bạn cần có sự thay đổi nào để có shalom trong đời mình?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Đức Chúa Trời đã hướng dẫn chúng ta nhiều về sức khỏe qua chức vụ của bà Ellen G. White. Thật là một vinh dự cho chúng ta được chia sẻ sứ điệp này với thế gian để làm vinh danh Đức Chúa Trời trong thân thể chúng ta.

“Không thể làm công việc cứu linh mà không giải nghĩa sự cần thiết tránh xa những tội lỗi hủy hoại sức khỏe thể, trí, linh. . . . Hãy dạy những người nghèo khó sứ điệp sức khỏe để họ biết săn sóc thân thể mình. Đó chính là dạy họ biết thân thể là đền thờ của Đức Thánh Linh.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, quyển 7, tr. 137.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chúng ta được cứu bởi đức tin và nhờ ân điển chứ không phải bởi việc làm. Vậy thì tại sao việc săn sóc đền thờ thân thể của chúng ta lại rất quan trọng?
2. Hãy miêu tả sự liên hệ giữa một đời sống thánh thiện và lành mạnh. Chúng ta tìm được sự liên hệ này ở chỗ nào trong Kinh Thánh?
3. Hãy thảo luận trong lớp về việc bạn có thể làm gì để giúp các thuộc viên hội thánh ý thức hơn về sự săn sóc thân thể mình.
4. Chúng ta đương đầu với những nguy hiểm nào khi nói đến sự quan trọng của sức khỏe đối với đức tin cũng như sự lớn lên trong Đức Chúa Giê-su? Nếu làm vậy, chúng ta có thể khiến những người đau ốm cảm thấy họ đang bị Chúa phán xét chăng?
5. Y phục và nữ trang góp phần nào đối với thân thể chúng ta là đền thờ? Kinh Thánh nói gì về điều này?

Bài Học 10

CHÚA CỦA SỰ LAO ĐỘNG CHÚNG TA

CÂU GỐC: “Ai có hai áo, hãy lấy một cái cho người không có; và ai có đồ ăn cũng nên làm như vậy” (Lu-ca 3:11).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Sáng thế Ký 1:27, 28; 2:15; 3:17-19; II Tê-sa-lô-ni-ca 3:6-12; Ê-phê-sô 4:28; Ma-thi-ơ 25:14-30.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Những người chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Chúa mình thì sẽ làm việc một cách hết lòng, siêng năng để đạt đến kết quả. Công việc của tay chân và tâm trí họ sẽ đem lại vinh hiển cho Đức Chúa Trời và ơn phước cho những người chung quanh họ.

VINH DỰ CỦA SỰ LAO ĐỘNG. Là những người đi theo Đức Chúa Giê-su, chúng ta hãy ham mến những sự trên trời, đừng ham mến những sự dưới đất. Đồng thời, chúng ta phải hữu ích trong công việc hằng ngày. “Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta hầu việc Ngài trong thế gian này. Trung tín làm việc cũng là một phần của tôn giáo thật. . . . Một người thật lòng hoán cải sẽ là một nhân viên ngay thẳng và siêng năng.” – Phỏng trích *Christ’s Object Lessons*, tr. 343.

Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu ân phước lao động của những người chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa của mình. Chúng ta sẽ khám phá rằng công việc làm trung tín, có kết quả tốt, là điều quan trọng để dạy những người khác về Đức Chúa Giê-su.

I. LAO ĐỘNG LÀ ÂN PHƯỚC TRONG VƯỜN Ê-ĐEN (Sáng thế Ký 1:27, 28; 2:15).

Đức Chúa Trời giao cho A-đam và Ê-va công việc nào? Sáng thế Ký 1:27, 28; 2:15. Tại sao cần phải làm việc ở một nơi vô tội? Tại sao làm việc nơi vô tội là quan trọng cho sự lao động nói chung?

Vườn Ê-đen là một nơi hoàn hảo. Tất cả các loài thọ tạo đều rất hoan lạc trong sự an bình và hiệp nhất. Trong hoàn cảnh lý tưởng này, Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam và Ê-va một công việc có ý nghĩa. Công việc của họ tốt cho vườn cây và cho thế giới nói chung. A-đam và Ê-va yêu thích những vật được tạo dựng và tham gia vào công việc đó. Họ sẽ quản trị thế giới. Theo ý nghĩa đó, họ là người lãnh đạo làm vườn. Được tạo dựng từ đất, A-đam và Ê-va là một phần của trái đất và là những người lao động trên đất.

Chúng ta hiểu rằng mình có khả năng để phát triển, để học hỏi, và được sửa đổi. Vậy tại sao Đức Chúa Trời muốn A-đam và Ê-va phải làm việc và có trách nhiệm?

Công việc của bạn cho bạn những cơ hội thế nào để lớn lên, học hỏi và được biến đổi? Bạn có thể làm gì trong công việc mình để giúp bạn phát triển, học hỏi và sửa đổi?

II. NHỮNG THÁCH THỨC CỦA VIỆC LÀM SAU KHI SA NGÃ (Sáng thế Ký 3:17-19).

Tội lỗi đã thay đổi thế gian và công việc của chúng ta thế nào? Sáng thế Ký 3:17-19. Những sự thay đổi này có phải là hình phạt của tội lỗi chăng? Hay những sự thay đổi này là kết quả tự nhiên của tội lỗi?

Đọc lướt qua Sáng thế Ký 3:17-19 thì dường như Đức Chúa Trời rất khắt khe đối với A-đam và Ê-va. Nhưng nếu đọc kỹ hơn, bạn nhận thấy có điều gì khác trong những câu này? Đức Chúa Trời đã dùng những sự thay đổi này để giúp A-đam và Ê-va như thế nào?

“Mục đích của Đức Chúa Trời là dùng sự lao động để làm giảm bớt tội lỗi trong thế gian do việc bất phục tùng của loài người. Sự lao động giảm bớt những cám dỗ của Sa-tan, và cũng giúp ngăn ngừa sự gia tăng của tội ác. Lo âu, mệt mỏi, và đau đớn thường đi chung với việc làm. Nhưng sự lao động vẫn còn có nghĩa là hạnh phúc, trưởng thành, và bảo vệ chống lại mọi cám dỗ. Kỷ luật của sự làm việc giúp người ta không làm biếng và ích kỷ. Làm việc cũng giúp người ta chế tạo những vật dụng tốt và khiến đời sống có mục đích. Như vậy làm việc là một phần trong chương trình của Đức Chúa Trời để giúp chúng ta phục hồi sau khi sa ngã.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Messages to Young People*, tr. 213.

Bạn thấy những lợi ích nào của sự lao động có thể giúp phần thuộc linh chúng ta?

III. LÀM VIỆC ĐẮC LỰC(II Tê-sa-lô-ni-ca 3:6-12).

Xin đọc II Tê-sa-lô-ni-ca 3:6-12. Sau đó xin trả lời những câu hỏi sau đây: Người ta nên tránh ai? Và theo gương ai? Sứ đồ Phao-lô đưa ra lý do nào để làm việc sinh sống? Phao-lô có thái độ nào đối với những người từ chối làm việc? Bạn tóm tắt sứ điệp của Phao-lô thế nào? Sứ điệp Phao-lô có những nguyên tắc gì để chúng ta áp dụng trong đời sống mình? Chúng ta nên nghĩ thế nào về việc làm và những kẻ không làm việc? Những người không làm việc có thể được bào chữa ra sao? Bạn có trách nhiệm nào đối với những người ấy?

Bất kỳ làm gì, chúng ta có thể dùng sự lao động để vinh danh Chúa và đem lại ơn phước cho những người chung quanh chúng ta. Đây là cảm nghĩ của một người sống dưới quyền Chúa mình là Đấng Christ.

“Nếu ai không khứng làm việc, thì cũng không nên ăn nữa” (II Tê-sa-lô-ni-ca 3:10). Bạn thấy sự liên hệ thế nào giữa lời cảnh cáo này tư tưởng về ân điển và sự tha thứ?

IV. LÀM VIỆC VÌ ÍCH LỢI CHO THA NHÂN (Ê-phê-sô 4:28).

Có nguyên tắc nào về sự làm việc mà sứ đồ Phao-lô chia sẻ với tín hữu ở Ê-phê-sô? Ê-phê-sô 4:28. Phao-lô thực hành những lời dạy dỗ của mình ra sao? Công vụ các Sứ đồ 20:33, 34.

Gia-cơ 2:14-20 có sứ điệp quan trọng nào cho những người tuyên bố họ được cứu chỉ bởi đức tin mà thôi? Lời khuyên này giúp chúng ta hiểu thế nào về đức tin cứu rỗi?

Chúng ta thường nghĩ rằng làm việc là không trộm cướp, không giết người, không phạm ngày Sa-bát, v.v. Tất cả những điều này là một phần của việc đi theo Đấng Christ. Nhưng Gia-cơ nói về một điều khác. Ông nói về việc chăm sóc những người cần được giúp đỡ. Ông cho chúng ta thí dụ về việc làm bày tỏ đức tin thật. Chúng ta đã cẩn thận để không bị bắt lỗi về việc trả đúng phần mười, nhưng lại không làm điều “quan trọng hơn của luật pháp,” như sự công bằng và lòng thương xót (Ma-thi-ơ 23:23). Người Pha-ri-si làm rất đúng trong việc dâng đủ phần mười, nhưng họ quên sự công bằng và lòng thương xót.

Giúp đỡ người nghèo đòi hỏi thì giờ và tiền bạc. Bạn muốn dùng bao nhiêu thì giờ và tiền bạc để giúp những người nghèo khổ chung quanh? Câu trả lời của bạn nói gì về đức tin của bạn?

V. LÀM VIỆC TRONG KHI CHỜ ĐỢI CHÚA TÁI LÂM (Ma-thi-ơ 25:14-30).

Những bài học nào chúng ta có thể học được qua thí dụ của Đức Chúa Giê-su trong Ma-thi-ơ 25:14-30 cho đời sống ngày nay?

“Không ai mà không có một chút tài năng. Không ai thiếu cơ hội hầu việc Chúa. Không ai có thể tự chữa mình. Không ai có thể làm biếng. Nhưng Chúa đòi hỏi mỗi người phải làm hết sức mình. Đức Chúa Trời cho con người tài năng để dùng vào công việc thánh của Ngài.” – Phỏng trích Ellen G. White, “Redeem the Time Because the Days Are Evil” (Hãy lợi dụng thì giờ vì những ngày là xấu). *Review and Herald*, 21 tháng 4, 1896.

Chúng ta hiểu thế nào Ma-thi-ơ 25:14-30 trên căn bản sự cứu rỗi chỉ bởi đức tin mà thôi? (Rô-ma 3:28; 4:1-13; Ga-la-ti 2:16).

Đức tin của chúng ta sẽ được bày tỏ bằng việc làm. Việc làm cũng sẽ chứng minh những gì Chúa ban cho chúng ta. Chúng ta không thể tách rời Cơ Đốc giáo với lối sống của mình. Cách chúng ta sống biểu lộ việc làm của chúng ta. Trung tín trong việc làm có thể là một gương hừng hờn cho đức tin chúng ta. Trung tín trong việc làm cũng là một sự làm chứng mạnh mẽ cho Đức Chúa Trời, Đấng chúng ta phụng sự.

Những người khác có thể có ý tưởng gì về đức tin bạn căn cứ vào cách bạn làm việc?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc *Christ's Object Lessons*, tr. 359, 360.

“Ngày nay những người trẻ tuổi làm việc để sinh sống. Nhưng khi họ cảm thấy được kêu gọi để dâng mình hầu việc Chúa và trở nên ngọn đèn sáng. . . . Hãy để những người này có cơ hội được huấn luyện để hầu việc Chúa. Tất cả những người hầu việc Chúa hãy giúp đỡ, vui vẻ, và khuyến khích lẫn nhau với sự cầu nguyện và những lời khuyên hữu ích. Họ hãy nhắc nhở nhau đến vinh dự và trách nhiệm của công việc họ đang làm.” – Phỏng trích Thư 66, 1901, *Manuscript Releases*, tr. 44.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Ngày Sa-bát cho chúng ta sứ điệp nào về việc làm của chúng ta?
2. So sánh những điều bạn học được về việc làm trong tuần này với Ga-la-ti 6:2?
3. Hãy nghĩ đến một người từ việc làm đã đem lại sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời và ơn phước cho những người khác. Người ấy đã ảnh hưởng bạn thế nào?
4. Có người nào trong hội thánh của bạn không làm việc chăm? Hội thánh bạn có thể làm gì để (1) thỏa đáp những nhu cầu thiết yếu nhất cho gia đình người đó và (2) tìm việc làm cho người ấy.
5. Xin đọc I Ti-mô-thê 5:8. Hãy thảo luận trong lớp bạn câu này nói gì về việc chúng ta nên đối xử thế nào với một người từ chối không lo cho gia đình mình.

Bài Học 11**CHÚA CỦA SỰ THỜ PHƯỢNG**

CÂU GỐC: “Hãy đến, cúi xuống mà thờ lạy; khá qui gối xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng Tạo Hóa chúng tôi! Vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi: chúng tôi là dân của đồng cỏ Ngài, và là chiên tay Ngài diu dắt” (Thi thiên 95:6, 7).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Thi thiên 99:9; 47; 63:1-4; Thi thiên 150; Khải huyền 5:8-14; 14:6, 7; Giăng 2:13-16; Công vụ các Sứ đồ 4:24-31; Cô-lô-se 3:16.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Những người sống dưới quyền Đức Chúa Giê-su là Chúa sẽ có sự vui mừng lớn nhất trong việc thờ phượng Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh trong tâm thần và lẽ thật.

ĐỨC CHÚA TRỜI TÌM KIẾM NHỮNG NGƯỜI THỜ PHƯỢNG THẬT. Chúng ta không lựa chọn thờ phượng hay không thờ phượng. Nhưng chúng ta lựa chọn thờ phượng điều gì hay người nào. Trong chúc vụ Ngài ở thế gian, Đức Chúa Giê-su bày tỏ sự quan trọng của việc thờ phượng trong hành động và sự dạy dỗ của Ngài. Trong đền thờ, trong nhà hội, hay bên sườn núi, Đức Chúa Giê-su dùng thì giờ để thờ phượng Cha trên trời. Có một lần Đức Chúa Giê-su gặp người đàn bà tại giếng Gia-cốp. Ngài chia sẻ với bà ấy về tin mừng là Đức Chúa Trời tìm kiếm những người thờ phượng thật. Đức Chúa Giê-su dạy rằng những người thờ phượng thật là những người thờ phượng Đức Chúa Trời trong “tâm thần và lẽ thật” (Giăng 4:23).

Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu sự thờ phượng của những người tin nhận Đấng Cơ Đốc là Chúa mình.

I. TRỌNG TÂM SỰ THỜ PHƯỢNG CỦA CHÚNG TA (Thi thiên 99:9).

Sa-tan cố bắt buộc Đức Chúa Giê-su sắp mình và thờ lạy nó. Nhưng Ngài phán cùng nó rằng, “Hỡi quý Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi” (Ma-thi-ơ 4:10).

Tại sao chúng ta chỉ nên thờ phượng một mình Đức Chúa Trời? Thi thiên 95:6, 7; 99:9; Khải huyền 4:8-11; 5:8-14.

Kinh Thánh viết rõ ràng chỉ có một mình Đức Chúa Trời là trọng tâm sự thờ phượng của chúng ta. Nhưng có nhiều lần người ta thờ phượng một điều gì hay một người nào đó. Thí dụ, khi sứ đồ Giảng thấy thiên sứ, ông bèn gieo mình xuống dưới chân người đặt thờ lạy. Nhưng thiên sứ quả trách ông, “Đừng làm vậy; . . . Ngươi hãy thờ lạy Đức Chúa Trời!” (Khải huyền 19:10).

Những người ở Lít-tơ làm gì sau khi Phao-lô và Ba-na-ba nhân danh Đức Chúa Giê-su chữa lành cho một người bị liệt chân? Công vụ các Sứ đồ 14:8-18. Tại sao chúng ta có thể hiểu điều họ làm? Ngày nay chúng ta có thể bị cám dỗ như thế nào để cũng làm như vậy?

Giả thử có người hỏi bạn, Tại sao bạn thờ phượng Đức Chúa Trời? Bạn sẽ trả lời thế nào? Bạn tin chắc ra sao về việc thờ phượng Đức Chúa Trời mà bạn chưa bao giờ thấy?

II. NGÀY SA-BÁT VÀ SỰ THỜ PHƯỢNG (Sáng thế Ký 2:1-3).

Thật là một vinh dự cho chúng ta được thờ phượng Đức Chúa Trời từng giây từng phút. Mỗi lần chúng ta dâng tấm lòng và tiếng nói mình để thờ phượng Ngài, là chúng ta hiệp một với các thiên sứ đang thờ phượng trước ngai Đức Chúa Trời. Các thiên sứ này thờ phượng Chúa ngày đêm. Qua những lời tạ ơn và ca ngợi thắm lặng, chúng ta có thể thờ phượng Chúa bất cứ lúc nào và nơi nào (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:17). Nhưng có những giờ phút đặc biệt để thờ phượng Chúa khác với những khi chúng ta làm hằng ngày. Những kỳ lễ của người Hê-bơ-rơ là những ngày đặc biệt dành riêng để thờ phượng và cảm tạ (Lê-vi Ký 23:4-44). Nhưng phổ thông hơn ngày lễ của người Do Thái là ngày thứ Bảy Sa-bát. Đấng Tạo Hóa đã biệt riêng ngày Sa-bát cho dân sự Ngài, người Do Thái cũng như người ngoại.

Bạn thấy gì trong Sáng thế Ký 2:1-3 bày tỏ rằng ngày thứ Bảy Sa-bát là cho tất cả mọi người?

Xin đọc Khải huyền 14:6, 7. Sau đó trả lời những câu sau đây. Sứ điệp “tin lành đời đời” dành cho ai? Câu trả lời này phù hợp thế nào với Sáng thế Ký 2:1-3? Chúng ta thờ phượng ai? Những câu trả lời của bạn cho câu hỏi 1 và 2 giúp bạn hiểu thế nào về ngày Sa-bát trong sứ điệp thiên sứ thứ nhất của Khải huyền 14:6, 7?

Tại sao điều răn về ngày Sa-bát (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11) cho chúng ta cơ hội đặc biệt để thờ phượng Chúa mà chúng ta không thể có trong những ngày khác? Bạn cần có những sự thay đổi nào để nhận được ơn phước tốt nhất của ngày Sa-bát?

III. HẾT LÒNG THỜ PHƯỢNG CHÚA (Giăng 4:23, 24).

Xin đọc bài tạ ơn của vua Đa-vít trong I Sử ký 16:8-36. Câu “Hãy mặc lấy trang sức thánh khiết mà thờ lạy Đức Giê-hô-va” nghĩa là gì? (I Sử ký 16:29). Giăng 4:23, 24 sẽ giúp bạn trả lời câu này.

Chữ thánh khiết trong Kinh Thánh nói lên một vật gì được “dành riêng cho việc thánh.” Vì thế sự thờ phượng thật là dành riêng thì giờ và chính chúng ta cho sự thông công đặc biệt với Đức Chúa Trời. Thờ phượng là cách chúng ta thừa nhận mình hoàn toàn lệ thuộc vào sự công bình của Đức Chúa Giê-su là sự cứu rỗi duy nhất của chúng ta.

Đặt căn bản trên sự thờ phượng thật, bạn nghĩ tại sao Đức Chúa Giê-su làm sạch đền thờ? Giăng 2:13-16?

Khi chúng ta không lấy tâm thần và lễ thật để thờ phượng Chúa, thì sự thờ phượng ấy không đúng đắn. Điều này xảy ra trong thời Đức Chúa Giê-su. Các nghi lễ trong đền thờ trở nên lạnh lùng và có tính cách thương mại. Hội thánh chúng ta có thể trở nên những tổ chức xã hội khi Chúa nhìn xuống chúng ta và phán, “Vì dân này chỉ lấy miệng tới gần ta. . . . mà lòng chúng nó thì cách xa ta lắm” (Ê-sai 29:13).

Hãy nghĩ đến kinh nghiệm về thờ phượng mà khi bạn ra về sẽ cảm thấy tinh thần và đức tin được nâng cao. Sau đó nghĩ đến một buổi thờ phượng khác mà khi bạn ra về sẽ cảm thấy nản chí và lạnh lùng. Điều gì đã gây nên sự khác biệt giữa hai buổi thờ phượng ấy?

IV. NHỮNG CÁCH THỜ PHƯỢNG (Thi thiên 149:3).

Bạn thấy những thí dụ nào về sự thờ phượng trong các câu sau đây? Những biến cố trong các thí dụ này nghiêm trang hay vui mừng? Nếu nghi lễ nghiêm trang thì có thánh khiết không? Nếu nghi lễ vui vẻ thì có thiếu sự tôn kính không? Thi thiên 47; 63:1-4; 149:3; 150.

“Âm nhạc là một phần quan trọng trong sự thờ phượng Đức Chúa Trời trên thiên đàng. Chúng ta nên cố gắng hát những bài ca tụng hòa hợp với các thiên sứ trên trời. . . . Trong những nghi lễ tôn giáo, hát là một hành động thờ phượng cũng như cầu nguyện. Lòng ta phải cảm xúc theo tinh thần của bài hát, để diễn tả hòa hợp theo tinh thần đó.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, tr. 594.

Bạn hiểu thế nào lời khuyên dạy của sứ đồ Phao-lô về “Vì được đầy ơn Ngài nên hãy hết lòng hát khen Đức Chúa Trời” (Cô-lô-se 3:16)?

Bài hát thờ phượng bạn thích nhất là bài nào? Bây giờ hãy hát bài đó để ngợi khen và tạ ơn Chúa?

V. KẾT QUẢ CỦA SỰ THỜ PHƯỢNG (Công vụ các Sứ đồ 2:46, 47).

Khi lấy tâm thần và lễ thật thờ phượng Chúa thì chúng ta sẽ kinh nghiệm được sự thay đổi trong đời sống mình. Không ai có thể đứng trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời mà không có sự thay đổi.

Kết quả sự thờ phượng của hội thánh đầu tiên là gì? Công vụ các Sứ đồ 2:46, 47.

Sự thờ phượng thật ảnh hưởng tới cá nhân chúng ta. Vua Đa-vít viết, “Tôi vui mừng khi người ta nói với tôi rằng: Ta hãy đi đến nhà Đức Giê-hô-va” (Thi thiên 122:1). Đa-vít đã khám phá rằng “trước mặt Chúa có trọn sự khoái lạc” (Thi thiên 16:11). Chúng ta vui mừng khi thờ phượng Chúa trong tâm thần và lễ thật.

Sự thờ phượng ảnh hưởng tới đời sống Cơ Đốc nhân đầu tiên như thế nào khi Phi-e-rơ và Giăng được thả ra khỏi nhà tù? Công vụ các Sứ đồ 4:24-31. Sự thờ phượng của những câu chuyện này có ảnh hưởng gì cho chúng ta?

Sự thờ phượng của các Cơ Đốc nhân đầu tiên đã đem lại cho họ niềm vui tràn đầy và khiến họ sẵn sàng để nói về Đức Chúa Trời. Họ tăng thêm sức mạnh cho nhau và khuyến khích nhau với những lời đầy đức tin và tình yêu thương Đức Chúa Trời. Đây cũng là kinh nghiệm của chúng ta nữa. Chúng ta sẽ nhận được đức tin, niềm hy vọng, và sự khuyến khích từ những người khác khi chúng ta thờ phượng chung với họ.

Bạn hiểu sự thờ phượng thật của một nhóm phải như thế nào?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy suy nghĩ sâu xa về sự chết của Đức Chúa Giê-su có ý nghĩa gì đối với bạn? Sau đó, lòng bạn sẽ tràn đầy ước muốn thờ phượng Ngài. Trong tất cả những lý do để thờ phượng Chúa, không có lý do nào hay hơn là Thập tự giá.

“Thật là một vinh dự cho những người được cứu để thờ phượng Đức Chúa Trời trong cõi đời đời. Chúng ta sẽ đến từ mọi nước, mọi ngôn ngữ, và mọi dân tộc. Tuy văn hóa lịch sử chúng ta khác nhau, nhưng sự thờ phượng sẽ hòa hợp trong một bài hát ca tụng tuyệt vời. ‘Trời và đất sẽ hiệp một trong sự ca ngợi, từ ngày Sa-bát nọ đến ngày Sa-bát kia’ (Ê-sai 66:23). Những quốc gia của các người được cứu chuộc sẽ sắp mình trong sự hân hoan thờ phượng Đức Chúa Trời và Chiên Con.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 770.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp bạn, hãy để mọi người nói lên quan điểm riêng về việc thờ phượng như thế nào. Có những quan điểm khác nhau ra sao? Những sự khác biệt này về nội dung hay hình thức?
2. Làm thế nào để sự thờ phượng của chúng ta chứng tỏ rõ ràng đó là sự thờ phượng Đức Chúa Trời trên thiên đàng (Khải huyền 4, 5, và Khải huyền 19:1-7).
3. Bạn thấy có những sự thay đổi nào trong cách người ta thờ phượng? Những sự thay đổi này là từ văn hóa hay từ Kinh Thánh? Văn hóa ảnh hưởng chúng ta bao nhiêu trong cách chúng ta thờ phượng? Cách thờ phượng nào là “đúng”?
4. Nghi lễ thờ phượng có thể lạnh lùng, buồn chán và hình thức, hay có tính cách giải trí. Trong hội thánh bạn, sự thờ phượng như thế nào? Những thay đổi nào khiến các nghi lễ này có ý nghĩa hơn? Bạn thực hiện những thay đổi này thế nào?

Bài Học 12

CHÚA CỦA SỰ PHỤC VỤ

CÂU GỐC: “Các người biết những người được tôn làm đầu cai trị các dân ngoại, thì bắt dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế trị dân. Song trong các người không như vậy; trái lại, hễ ai muốn làm lớn trong các người, thì sẽ làm đầy tớ” (Mác 10:42, 43).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Giăng 13:1-17; Rô-ma 12:4-8; I Cô-rinh-tô 12:28-13:3; Lu-ca 10:38-42.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Đức Chúa Giê-su cho chúng ta một gương mẫu tuyệt hảo về sự phục vụ. Xin đọc Mác 10:45.

SỰ KÊU GỌI LÀM ĐẦY TỐ. Khi chúng ta chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa chúng ta, Ngài kêu gọi chúng ta đi theo Ngài. Đây là lời kêu gọi để phục vụ. Ngài đã làm công việc của một đầy tớ. Cũng như các môn đồ, chúng ta thường tranh dành địa vị danh dự hay quyền thế. Nhưng Đức Chúa Giê-su triu mến nhắc nhở chúng ta bằng lời nói và đời sống Ngài, rằng “trong các người thì không như vậy” (Ma-thi-ơ 20:26).

Đức Chúa Giê-su kêu gọi chúng ta trước hết phục vụ Ngài là Chúa và sau đó nhân danh Ngài phục vụ tha nhân. Chúng ta sẽ phục vụ vì lòng yêu thương Ngài là Đấng đã yêu chúng ta và phó sự sống mình vì chúng ta. Đây là sự phục vụ duy nhất Ngài chấp nhận.

I. GƯƠNG CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Giăng 13:1-17).

Những hành động của Đức Chúa Giê-su trong phòng cao bày tỏ như thế nào sự sẵn lòng phục vụ của Ngài hơn muốn là được phục vụ? Giăng 13:1-17.

Lễ rửa chân là một cơ hội để nói lên sự phục tùng Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và Chúa chúng ta. Đó cũng là một hành động phục vụ. Đức Chúa Giê-su là gương mẫu hoàn hảo về sự phục vụ cho các môn đồ và cho chúng ta khi Ngài rửa chân các môn đồ. Đức Chúa Giê-su có quyền để một người nào đó rửa chân cho họ. Nhưng Ngài đã hạ mình và chọn công việc của người đầy tớ.

Hãy nghiên cứu những lần khác khi Đức Chúa Giê-su chứng tỏ Ngài sẵn lòng phục vụ. Chúng ta học được gì từ những chuyện này về sự kêu gọi phục vụ? Mác 1:32-34; Lu-ca 9:12-17; Giăng 2:1-10.

Đức Chúa Giê-su bằng lời nói và hành động chứng minh rằng Ngài đến để phục vụ hơn là để được phục vụ. Ngài kêu gọi bạn hãy quên mình, vác thập tự giá mình mà theo Ngài. Ngài kêu gọi bạn sống cuộc đời phục vụ.

Khi nào là lần chót bạn hy sinh thì giờ, tiền bạc, hay cả hai để phục vụ một người nào đó mà người đó không có cơ hội để đền ơn bạn? Câu trả lời của bạn nói gì về bạn?

II. CÔNG VIỆC LỚN NHẤT CỦA CHÚNG TA (Lu-ca 19:2-7).

Công việc lớn nhất chúng ta có thể làm là hướng dẫn người ta đến cùng Đức Chúa Giê-su. Chỉ có phương pháp của “Đức Chúa Giê-su” mới đem lại sự thành công khi phục vụ tha nhân. Đấng Cứu Thế tiếp xúc với người ta vì Ngài muốn làm điều tốt cho họ. Ngài bày tỏ sự thông cảm với họ. Ngài thỏa đáp các nhu cầu, và thu phục lòng họ. Sau đó Ngài phán, “Hãy theo ta.” – Phỏng trích Ellen G. White. *The Ministry of Healing*, tr. 143.

Hãy tìm những thí dụ trong Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca và Giăng khi Đức Chúa Giê-su thu phục nhân tâm bằng cách thỏa đáp các nhu cầu của họ, và sau đó Ngài kêu gọi họ theo Ngài.

Chúng ta phải dùng nhiều thì giờ để thỏa đáp nhu cầu của người khác. Điều này đòi hỏi sự hy sinh cá nhân. Khi vác thập tự giá mình mỗi ngày, chúng ta sẽ làm việc cho Đức Chúa Giê-su qua sự phục vụ tha nhân. Đây là trọng tâm sự phục vụ của Cơ Đốc nhân. Học Kinh Thánh, học lời tiên tri, và lý luận có thể giúp người ta chấp nhận Đức Chúa Giê-su. Nhưng sự thỏa đáp nhu cầu là một trong những phương pháp hay nhất để giúp họ chấp nhận Đức Chúa Giê-su.

Hãy nghĩ đến những người chung quanh bạn cần chấp nhận Đức Chúa Giê-su. Bạn có thể dùng phương pháp của Ngài thế nào để giúp họ? Bạn có sẵn sàng hy sinh để giúp đỡ họ chăng?

III. NHỮNG SỰ PHỤC VỤ KHÁC NHAU (I Cô-rinh-tô 12:28).

Hãy viết xuống những sự phục vụ khác nhau trong Rô-ma 12:4-8 và I Cô-rinh-tô 12:28–13:3. Bạn nghĩ Đức Chúa Trời đang kêu gọi bạn, nhân danh Ngài, để phục vụ tha nhân bằng cách nào? Hãy nêu lên những lý do cho câu trả lời của bạn.

Mỗi người đi theo Đức Chúa Giê-su phải tự hỏi Đức Chúa Trời kêu gọi mình phục vụ thế nào. Đây là cách để giúp bạn trả lời câu hỏi đó:

1. Hãy nghiên cứu những cách phục vụ khác nhau trong các câu chuyện của Kinh Thánh.
2. Hãy thí nghiệm những cách phục vụ khác nhau. Khi bạn phục vụ với ân tứ mà Chúa ban cho, bạn sẽ cảm thấy hân hoan và thỏa lòng.
3. Đấng Cơ Đốc thường dùng người khác để nói với bạn khi bạn làm đúng trong việc phục vụ tha nhân, hay gợi ý những cách phục vụ khác có thể tốt hơn cho bạn. Thường thường lời khuyên lẫn sự phê bình của họ dựa trên những ân tứ của bạn mà họ thấy được.

Làm thế nào có thể nhận ra những ân tứ Đức Chúa Trời ban cho bạn? Bạn dùng những ân tứ này như thế nào để phục vụ tha nhân?

IV. NHỮNG TẤM GƯƠNG VỀ SỰ PHỤC VỤ (Công vụ các Sứ đồ 9:36-39).

Hãy đọc Công vụ các Sứ đồ, trong đó có nhiều gương mẫu về sự phục vụ vì danh Đức Chúa Giê-su. Hãy cầu xin Đức Thánh Linh giúp bạn nhận thức được những tấm gương phục vụ mà bạn có thể làm theo.

Khi chúng ta phục vụ tha nhân vì danh Đức Chúa Giê-su, Ngài sẽ giúp chúng ta trở nên giống như Ngài. Chúng ta sẽ vui mừng phục vụ tha nhân, vì sự phụng sự bất vụ lợi làm chúng ta có quyền lực mà không điều gì có thể xóa đi được. Nhưng đối với những người tội lỗi có bản tính tự nhiên là ích kỷ, thì sự phục vụ không dễ dàng. Vì thế vâng phục Chúa mỗi ngày là điều quan trọng. Một điều quan trọng khác là luôn luôn nhớ đến Thập tự giá. Thập tự giá là gương mẫu lớn nhất về sự hy sinh bất vụ lợi. So sánh với Thập tự giá, thì không có điều gì Đức Chúa Giê-su đòi hỏi chúng ta là quá lớn. Phục vụ tha nhân sẽ là điều nhỏ nhất chúng ta có thể làm cho Ngài (Ma-thi-ơ 25:40).

Sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su là gương mẫu lớn nhất về sự làm việc bất vụ lợi. Suy gẫm về sự hy sinh của Chúa có ảnh hưởng thế nào đến việc bạn phục vụ tha nhân?

V. PHỤC VỤ KHÔNG ĐÚNG (Lu-ca 10:38-42).

Mối tương giao của chúng ta với Đức Chúa Giê-su là căn bản cho lòng ước muốn phục vụ tha nhân. Nếu hờ hững với Ngài, chúng ta trở nên kiêu hãnh và nghĩ rằng sự phục vụ tha nhân có thể làm chúng ta được Đức Chúa Trời chấp nhận. Hay chúng ta có thể quá bận rộn phục vụ tha nhân nên không có thì giờ dành cho Đức Chúa Giê-su. Một thí dụ rất hay về điều này là khi Đức Chúa Giê-su đến thăm nhà của Ma-thê.

Sự phục vụ của Ma-thê đã ảnh hưởng thế nào tính tình và sự tương giao của bà với Đức Chúa Giê-su? Lu-ca 10:38-42.

Ma-thê quá quan tâm đến công việc mình. Bà luôn luôn lo lắng. Tâm trí bà không tập trung vào Đức Chúa Giê-su.

Ma-thê cũng gặp rắc rối. Động từ Hy Lạp diễn tả hành động bà đang nóng giận. Cách bà phục vụ Đức Chúa Giê-su là sai. Vì thế mối tương giao của bà với Đức Chúa Giê-su bị tổn thương. Ma-thê mất cơ hội tương giao mật thiết với Đức Chúa Giê-su.

Làm sao chúng ta đừng quá “bận rộn” phục vụ vì danh Đức Chúa Giê-su mà quên mối tương giao thân mật với Ngài?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Chúng ta có thể dễ dàng rơi vào sai lầm khi so sánh công việc của chúng ta với công việc của người khác. Hãy nghiên cứu những câu Kinh Thánh sau đây để thảo luận về vấn đề cố gắng làm hơn người khác: Lu-ca 9:49, 50; I Cô-rinh-tô 1:11-13. Chúng ta học được những bài học nào từ những câu này?

Xin đọc Ma-thi-ơ 25:31-46. Những câu này bày tỏ rằng sự phục vụ tha nhân là một thử nghiệm quan trọng cho kinh nghiệm Cơ Đốc nhân. Các câu này dạy rằng những người không phục vụ người khác sẽ bị hình phạt. Tại sao những câu này không khác với sự công bình tạo nên bởi đức tin? Sự phục vụ có cần thiết cho sự cứu rỗi chăng? Có đúng không khi nói rằng chúng ta phải cho kẻ đói ăn, cho kẻ rách mặc, và săn sóc người đau ốm nếu chúng ta muốn vào nước thiên đàng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Một người bạn nói họ muốn phục vụ tha nhân vì danh Đức Chúa Giê-su. Nhưng cô ta cảm thấy quá bận rộn. Bạn có lời khuyên nào cho cô ấy?
2. Lớp của bạn có thể làm gì để chứng tỏ cho người khác thấy tinh thần phục vụ là dấu hiệu của những người thật sự đi theo Đức Chúa Giê-su?
3. Làm thế nào để tránh sự tin tưởng rằng phục vụ tha nhân là cơ hội tốt hơn để được lên thiên đàng?
4. Gần đây có tấm gương nào về sự phục vụ tha nhân đã cho bạn cảm hứng nhất? Tại sao?

Bài Học 13

VUA CỦA CÁC VUA VÀ CHÚA CỦA CÁC CHÚA

CÂU GỐC: “Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cỡi ngựa ấy gọi là ĐẮNG TRUNG TÍN VÀ CHON THẬT; Ngài lấy lễ công binh mà xét đoán và chiến đấu. . . Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là: VUA CỦA CÁC VUA VÀ CHÚA CỦA CÁC CHÚA” (Khải huyền 19:11, 16).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Giảng 14:1-3; Công vụ các Sứ đồ 1:9-11; Ma-thi-ơ 24:23-51; 7:21-29; Phi-líp 2:9-11; Khải huyền 20:7-9.

TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG: Chúa và Đấng Cứu Thế Giê-su của chúng ta sẽ trở lại để đem dân sự Ngài vào nước Ngài. Tất cả những người đã chấp nhận Ngài là Đấng Cứu Thế và Chúa sẽ nghinh tiếp Ngài trong sự vui mừng.

ĐẮNG CỨU THỂ VÀ CHÚA CHÚNG TA ĐÃ BAN CHO CHÚNG TA NHIỀU LỜI HỨA. Lời hứa lớn nhất là Ngài sẽ trở lại và đem chúng ta ra khỏi thế giới tội lỗi này. Là Đấng Cứu Thế, Ngài đem chúng ta trở về cùng Đức Chúa Trời và mở đường cho ngày phục lâm của Ngài. Đây là niềm hy vọng lớn cho tất cả những người chấp nhận Ngài là Chúa mình. Nhưng những kẻ từ chối không chấp nhận Ngài là Chúa, thì sự Phục lâm của Ngài sẽ là một biến cố buồn thảm và hãi hùng. Ngay bây giờ, tại sao không đầu phục Đấng đã hy sinh tất cả cho chúng ta trên Thập tự giá?

I. ĐẮNG CHRIST CHẮC CHẮN SẼ TRỞ LẠI (Giăng 14:1-3; Công vụ các Sứ đồ 1:9-11).

Đức Chúa Giê-su hứa gì với các môn đồ về sự Ngài trở lại thế gian? Giăng 14:1-3.

Động từ *trở lại* được dùng ở thì hiện tại. Chúng ta gọi đó là “thì hiện tại nhưng chỉ về tương lai.” Điều này nghĩa là vấn đề nói đến chắc chắn sẽ xảy ra. Trong lời hứa này, Đức Chúa Giê-su bày tỏ sự trở lại của Ngài là chắc chắn sẽ xảy ra!

Hai thiên sứ nói gì về lời hứa tái lâm của Đức Chúa Giê-su? Công vụ các Sứ đồ 1:9-11.

Đã từ lâu tin đồ Cơ Đốc Phục Lâm có sự tin tưởng đầy phước hạnh là Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại. Tên của hội thánh là *Cơ Đốc Phục lâm*, nhắc nhở chúng ta rằng Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại như Vua của các vua và Chúa của các chúa. Các nhà sáng lập hội thánh mong đợi sự tái lâm của Chúa đã lâu rồi. Nhưng lời hứa đó vẫn chắc chắn. Xin đọc II Phi-e-rơ 3:9, 10.

Bạn có nản chí, lo lắng, sợ hãi chăng? Xin đọc lại Giăng 14:1-3. Hãy đặt tên bạn vào đúng chỗ. (Thí dụ, “Ta đi sắm sẵn cho [tên của bạn] một chỗ). Bạn nhận được niềm hy vọng gì từ lời hứa của Chúa sẽ trở lại cho chính bạn?

II. ĐẮNG CHRIST TRỞ LẠI THẾ NÀO? (Ma-thi-ơ 24:23-31).

Chúng ta học được gì từ những câu sau đây về cách Đức Chúa Giê-su trở lại? Ma-thi-ơ 24:23-27, 31.

Xin đọc sự miêu tả của Phao-lô về sự Chúa tái lâm trong I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16, 17. Tại sao sự miêu tả này khó cho christ giả bắt chước? Kinh Thánh nói rõ ràng Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại bằng cách nào. Vậy tại sao nhiều người đã bị lừa gạt bởi christ giả trong quá khứ?

Phao-lô hỗ trợ sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su về việc Ngài sẽ trở lại. *Chính* Đức Chúa Giê-su sẽ từ trời trở lại. Ngài sẽ tái lâm một cách đầy *quyền phép*: Đức Chúa Giê-su sẽ kêu lớn và sẽ có tiếng kèn thổi vang rền. Sẽ có sự sống lại: Những người chết tin tưởng nơi Ngài sẽ sống lại trước hết. Sau đó, tất cả những người được cứu sẽ nhóm lại để gặp Chúa nơi không trung.

Mỗi người trong lớp bạn hãy viết một đoạn miêu tả sự Đức Chúa Giê-su tái lâm, rồi chia sẻ điều mình viết với cả lớp. Các sự miêu tả này giống nhau thế nào? Và khác nhau thế nào?

III. NGÀY GIỜ ĐỨC CHÚA GIÊ-SU TRỞ LẠI (Ma-thi-ơ 24:45-51).

Những lời nói cuối cùng của Đức Chúa Giê-su được ghi lại trong Khải huyền, Ngài phán, “Phải, ta đến mau chóng” (Khải huyền 22:20). Từ đó Cơ Đốc nhân đã tranh luận nhiều về lời tiên tri này. Đối với quan điểm của loài người, dường như Ngài không đến mau chóng chút nào. Nhưng chúng ta cần hiểu rằng Chúa không bị ràng buộc bởi thời gian như chúng ta.

Sứ đồ Phi-e-rơ dạy gì về quan niệm của Chúa đối với thời gian trong II Phi-e-rơ 3:8? Những lời của Phi-e-rơ giúp chúng ta tránh làm những sai lầm nào?

Thí dụ của Đức Chúa Giê-su trong Ma-thi-ơ 24:45-51 nói về sứ điệp căn bản nào? Tại sao thí dụ này rất quan trọng đối với tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm?

Từ lâu tín đồ trong hội thánh đã tranh luận về việc Chúa trì hoãn sự trở lại. Có sự trì hoãn chăng? Nếu có, tại sao? Nếu không có sự trì hoãn, thì tại sao Đức Chúa Giê-su chưa trở lại? Chúng ta có thể không có những câu trả lời trước khi Đức Chúa Giê-su trở lại. Nhưng điều quan trọng là chúng ta phải luôn luôn sẵn sàng chờ Ngài trở lại.

IV. NHỮNG HẬU QUẢ CỦA NGÀY CHÚA TÁI LÂM (Ma-thi-ơ 7:21-23).

Ngày Chúa tái lâm sẽ tác động đến những người ở trên thế gian bằng một trong hai cách. Đối với những người từ chối chấp nhận Ngài là Đấng Cứu Thế và Chúa mình, thì việc Ngài phục lâm sẽ là ngày kinh hãi. Ngay cả đối với những người tuyên bố theo Chúa nhưng không bao giờ nhận Ngài làm Chúa đời mình, thì sự trở lại của Ngài cũng sẽ là nỗi kinh hãi cho họ.

Ma-thi-ơ 7:21-23 nói gì về sự xưng Đức Chúa Giê-su là Chúa của bạn, nhưng thật sự không nhận Ngài làm Chúa đời mình?

Trong Ma-thi-ơ 7:21-26, Đức Chúa Giê-su liên kết sự vâng lời và mối tương giao với Ngài. Tự xưng mình là Cơ Đốc nhân nhưng không sống như Cơ Đốc nhân là vô ích. Sống như một Cơ Đốc nhân đòi hỏi chúng ta làm theo ý Đức Chúa Trời. Nếu không, thì đức tin của chúng ta giống như cát biển mà thôi (Ma-thi-ơ 7:24-27).

Ma-thi-ơ 7:24-27 phù hợp thế nào với điều Đức Chúa Giê-su phán trong những câu 21-23?

V. SỰ CA TỤNG CỦA CẢ VŨ TRỤ (Phi-líp 2:9-11).

Những câu sau đây nói gì về việc chúng ta được cứu như thế nào?

Ê-phê-sô 1:7 _____

Cô-lô-se 1:13, 14 _____

Hê-bơ-rơ 9:12 _____

Sứ đồ Phao-lô nói gì trong Phi-líp 2:9-11?

“Người ta chối bỏ và không chấp nhận Đức Chúa Giê-su khi Ngài đến lần thứ nhất. Họ kéo Ngài như một can phạm tới trước tòa Phi-lát. Họ vu cáo Ngài là phạm thượng. Đức Chúa Giê-su bị đánh đòn và bị đóng đinh trên thập tự giá. Đinh đóng xuyên qua tay và chân Ngài. . . . Khi Ngài tái lâm, cảnh vật sẽ thay đổi. Mọi người sẽ biết và xưng Ngài là Vua vinh hiển. Nghe đến danh Đức Chúa Giê-su, mọi đầu gối sẽ quỳ xuống. Và mọi lưỡi sẽ ca tụng Đấng Christ là Chúa, là sự vinh hiển của Đức Chúa Cha. Các thiên sứ sẽ sắp mình kính cẩn trước mặt Ngài. Những kẻ thù sẽ thấy họ đã lầm lỗi. Và mỗi người sẽ biết và xưng tụng Ngài là Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, “With Power and Great Glory,” *Signs of the Times*, 19 Tháng 4, 1905.

Đối với những người gian ác, xưng Đức Chúa Giê-su là Chúa khi Ngài trở lại sẽ không cứu được họ, vì họ chỉ nhìn nhận sự thật Đức Chúa Giê-su là Chúa. Nhưng lòng họ không thay đổi. Họ sẽ không ăn năn tội lỗi mình. Khải huyền 20:7-9 cho thấy họ tiếp tục phản nghịch chống lại Chúa.

Nhưng khi Đức Chúa Giê-su tái lâm, sẽ có những tội nhân đã dâng hiến đời mình cho Ngài, từ bỏ ý mình để làm theo ý Ngài. Cuộc đời họ phản ánh những gì họ rao truyền. Họ sẽ ca ngợi Ngài trên trời cũng như dưới đất. Việc họ phục vụ Đức Chúa Giê-su là Chúa ở dưới đất sẽ tiếp tục ở trên trời, nhưng lúc đó sẽ không còn gánh nặng tội lỗi và những sự cám dỗ của Sa-tan. Đó là sự chiến thắng Đức Chúa Giê-su như họ đã thắng. Bằng sự tin cậy và sống bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-su là Chúa, họ có thể vui hưởng kết quả của sự chiến thắng đó ngay từ bây giờ.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Khải huyền 19–22. “Lạy Đức Chúa Giê-su, xin hãy đến!”

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Giả thử bạn thảo luận với một người về sự Chúa tái lâm. Người đó có thể nói, “Coi kìa, từ hồi tôi còn nhỏ, tôi đã nghe nói Đức Chúa Giê-su sắp trở lại. Vậy xin đừng làm phiền tôi với chuyện Chúa “sắp” tái lâm.” Bạn sẽ trả lời người ấy thế nào?
2. Xin đọc Khải huyền 22:1-5. Lớp học của bạn thảo luận về đời sống sẽ như thế nào nơi đất mới. Có sự khác biệt nào giữa đời sống bây giờ và đời sống vĩnh cửu?
3. Lớp học bạn hãy nói về sự khác biệt giữa việc tin Đức Chúa Giê-su là Chúa và sống dưới quyền của Ngài.